

CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN ĐẠI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
— 000 —

Số: 020/2020/CBTT-OGC

Hà Nội, ngày 18 tháng 7 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK TP HCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương

Mã chứng khoán: **OGC**

Địa chỉ trụ sở chính: số 4 Láng Hạ, P. Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024. 37727252

Fax: 024. 37727073

Người thực hiện công bố thông tin: **Lò Hồng Hiệp**

Địa chỉ VPĐD: Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 024. 37727252

Fax: 024. 37727073

Loại thông tin công bố:

24 giờ Bất thường Theo yêu cầu Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

+ Công bố Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương tổ chức ngày 18/7/2020.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 18/7/2020 tại đường dẫn: <http://oceangroup.vn/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người được ủy quyền công bố thông tin

Tổng Giám đốc

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT;



Lò Hồng Hiệp

Tài liệu đính kèm:

- Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2).

Số: 01/2020/BB-ĐHĐCĐ.OGC

Hà Nội, ngày 18 tháng 7 năm 2020

BIÊN BẢN

**CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 (TRIỆU TẬP LẦN 2)
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẠI DƯƠNG**

Tên Doanh nghiệp : Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương (OGC)
Mã số doanh nghiệp : 0102278484 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 31/5/2007, thay đổi lần thứ 17 ngày 07/06/2019.
Địa chỉ trụ sở chính : Số 4 Láng Hạ, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội

I. Thời gian, địa điểm

1. Thời gian: Bắt đầu lúc 08h00 ngày 18 tháng 07 năm 2020
2. Địa điểm: Phòng chiếu số 3, tầng 5 Tòa nhà Fafim – số 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.

II. Thành phần tham dự

1. Các cổ đông, đại diện được ủy quyền của các cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương;
2. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, cán bộ các phòng ban chuyên môn Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương;
3. Đại diện Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
4. Các vị khách mời.

III. Báo cáo kiểm tra cổ đông trước Đại hội

1. Thành phần Ban Kiểm tra và đăng ký cổ đông

- Bà Đỗ Thị Thùy Dương - Trưởng ban
- Ông Vũ Xuân Dương - Thành viên
- Bà Đinh Thị Chang Nhung - Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Lệ Thủy – Thành viên
- Bà Chu Thị Thúy Vân – Thành viên
- Ông Lê Văn Tới – Thành viên

2. Báo cáo kiểm tra và đăng ký cổ đông tham dự Đại hội

Bà Đỗ Thị Thùy Dương – Trưởng Ban - Ban Kiểm tra và đăng ký cổ đông đọc Biên bản kiểm tra và đăng ký cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương diễn ra vào ngày 18/07/2020, như sau:

Tính đến thời điểm 09 giờ 04, kết quả kiểm tra và đăng ký cổ đông như sau:

- Số đại biểu là cổ đông sở hữu/người được ủy quyền tham dự có mặt: 28 cổ đông/đại diện cổ đông, đại diện cho 188.398.028 cổ phần/số phiếu biểu quyết tương ứng với 62,80% số cổ phần/số phiếu biểu quyết.

Căn cứ Điều 141 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và khoản 2 Điều 18 Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương (triệu tập lần 2) của Công ty được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết. Như vậy, với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp đạt 62,80% thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty (triệu tập lần 2) tổ chức ngày 18/7/2020 đủ điều kiện tiến hành.

(Theo Báo cáo kiểm tra và đăng ký cổ đông đã được công bố trước toàn thể Đại hội)

3. Chủ tọa Đại hội, Bộ phận Hỗ trợ Chủ tọa Đại hội, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu

3.1. Chủ tọa Đại hội: Ông Mai Hữu Đạt – Chủ tịch HĐQT Công ty

Chủ tọa Đại hội phát biểu tuyên bố khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương.

- Chủ tọa Đại hội chỉ định bộ phận hỗ trợ Chủ tọa Đại hội, bao gồm:
 - Ông Nguyễn Thành Trung – Phó Chủ tịch HĐQT – thành viên;
 - Ông Lò Hồng Hiệp – Tổng Giám đốc Công ty - thành viên;
 - Ông Vũ Xuân Dương – Kế toán trưởng - thành viên;
 - Bà Lê Thị Ánh Tuyết – Người phụ trách quản trị Công ty - thành viên.
- Chủ tọa Đại hội chỉ định Ban Thư ký Đại hội, bao gồm:
 - Bà Nguyễn Thị Thủy Trang - Trưởng Ban
 - Bà Dương Thùy Chi - Thành viên
 - Bà Đào Thị Tú Uyên - Thành viên

3.2. Ban Kiểm phiếu

Chủ tọa Đại hội công bố danh sách người được đề cử vào Ban Kiểm phiếu Đại hội bao gồm: Bà Lê Thị Phương (đề xuất giữ vị trí Trưởng ban Ban Kiểm phiếu), Ông Trần Văn Trung và Ông Phạm Văn Nhất. Chủ tọa Đại hội hướng dẫn Đại hội biểu quyết như sau:

- Việc biểu quyết thực hiện qua phương thức giơ Thẻ biểu quyết;
- Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách kiểm tra Thẻ biểu quyết tán thành, sau đó kiểm tra thẻ biểu quyết không tán thành và kiểm tra Thẻ biểu quyết không có ý kiến.

Bà Lê Thị Phương – người được đề xuất giữ vị trí Trưởng ban Ban Kiểm phiếu thay mặt Chủ tọa công bố kết quả kiểm phiếu.

Kết quả biểu quyết Thông qua Ban kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết như sau:

Tổng số cổ đông tham dự Đại hội (trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền) theo kết quả kiểm tra và đăng ký cổ đông cập nhật đến 09h16 là: **34 cổ đông**, đại diện cho **225.446.120 phiếu biểu quyết** (mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết).

Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm thẻ biểu quyết vào 09h21, kết quả biểu quyết như sau:

- Số phiếu biểu quyết tán thành là **187.858.933 phiếu**, chiếm tỷ lệ **83,33%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung Đạt tỷ lệ được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.

(Theo nội dung Biên bản kiểm thẻ biểu quyết đã được công bố trước toàn thể Đại hội).

Chủ tọa Đại hội thông báo về việc ghi âm: Theo quy định Khoản 1 Điều 146 Luật Doanh nghiệp năm 2014: “Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi hình và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác”, do đó, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 sẽ được ghi âm nhằm đảm bảo tính minh bạch, chính xác, công khai của tất cả các nội dung diễn ra trong buổi họp này.

IV. Thông qua Chương trình nghị sự và Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương

1. Chương trình nghị sự

Chủ tọa đọc Chương trình nghị sự *(Chi tiết theo tài liệu đã cung cấp cho toàn thể Đại hội theo quy định).*

Trong quá trình chuẩn bị tổ chức Đại hội không có cổ đông nào gửi đề nghị về việc bổ sung chương trình Đại hội.

Chủ tọa đề nghị Đại hội đồng cổ đông thực hiện biểu quyết việc thông qua Chương trình nghị sự của Đại hội bằng phương thức giơ thẻ biểu quyết, cụ thể như sau:

- Việc biểu quyết thực hiện qua phương thức giơ Thẻ biểu quyết;
- Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách kiểm tra Thẻ biểu quyết tán thành, sau đó kiểm tra Thẻ biểu quyết không tán thành và kiểm tra Thẻ biểu quyết không có ý kiến.
- Cuối cùng tập hợp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến, tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Trong các trường hợp:
 - Cổ đông không giơ thẻ: sẽ được coi là cổ đông không tham gia biểu quyết;
 - Cổ đông giơ thẻ từ 02 ý kiến trở lên cho cùng một nội dung biểu quyết thì ý kiến biểu quyết cuối cùng được cổ đông giơ lên sẽ được coi là ý kiến của cổ đông và tính vào kết quả biểu quyết của nội dung biểu quyết đó.

Kết quả Thông qua Chương trình nghị sự của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương bằng thẻ biểu quyết như sau:

Tổng số cổ đông tham dự Đại hội (trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền) theo kết quả kiểm tra và đăng ký cổ đông cập nhật đến 09h28 là: 37 cổ đông, đại diện cho 240.316.850 phiếu biểu quyết (mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết).

Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm thẻ biểu quyết vào 09h37, kết quả biểu quyết như sau:

- Số phiếu biểu quyết tán thành là 204.222.101 phiếu, chiếm tỷ lệ 84,98% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không tán thành là **0 phiếu**, chiếm tỷ lệ **0,00%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là **0 phiếu**, chiếm tỷ lệ **0,00%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **Đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.
(Theo nội dung Biên bản kiểm thẻ biểu quyết đã được công bố trước toàn thể Đại hội).

2. Quy chế làm việc của Đại hội

Chủ tọa chỉ định Bà Vũ Thị Minh Thủy – MC Đại hội lên trình bày Dự thảo Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương.

Chủ tọa đề nghị Đại hội đồng cổ đông thực hiện biểu quyết việc thông qua Quy chế làm việc của Đại hội bằng phương thức giơ thẻ biểu quyết (cách thức biểu quyết tương tự phần Biểu quyết thông qua Chương trình nghị sự nêu trên).

Kết quả Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương bằng thẻ biểu quyết như sau:

Tổng số cổ đông tham dự Đại hội (trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền) theo kết quả kiểm tra và đăng ký cổ đông cập nhật đến 09h45 là: **40 cổ đông**, đại diện cho **241.259.140 phiếu biểu quyết** (mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết).

Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm thẻ biểu quyết vào **10h03**, kết quả biểu quyết như sau:

- Số phiếu biểu quyết tán thành là **205.164.391 phiếu**, chiếm tỷ lệ **85,04%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành là **0 phiếu**, chiếm tỷ lệ **0,00%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là **0 phiếu**, chiếm tỷ lệ **0,00%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **Đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.
(Theo nội dung Biên bản kiểm thẻ biểu quyết đã được công bố trước toàn thể Đại hội)
Chủ tọa tiếp tục tiến hành Đại hội theo Chương trình nghị sự đã được Đại hội thông qua.

Phần I: NỘI DUNG CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH

I/ TRÌNH BÀY NỘI DUNG CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH

1. Báo cáo số 01/2020/OGC-BTGD ngày 28/5/2020 của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:
Ông Lò Hồng Hiệp – Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo
(Chi tiết theo tài liệu đã cung cấp cho toàn thể Đại hội theo quy định)

2. Báo cáo số 02/2020/BC-HĐQT ngày 28/5/2020 của Hội đồng quản trị về công tác quản trị và hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019, kế hoạch hoạt động của HĐQT của năm 2020:
Ông Mai Hữu Đạt – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo.
(Chi tiết theo tài liệu đã cung cấp cho toàn thể Đại hội theo quy định)
3. Báo cáo số 01/2020/BC-BKS ngày 02/06/2020 của Ban Kiểm soát về hoạt động năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020:
Bà Bùi Diệu Út Hường – đại diện Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo.
(Chi tiết theo tài liệu đã cung cấp cho toàn thể Đại hội theo quy định)
4. Tờ trình số 39/2020/TT-BKS ngày 02/07/2020 của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020:
Bà Bùi Diệu Út Hường – đại diện Ban Kiểm soát trình bày Tờ trình.
(Chi tiết theo tài liệu đã cung cấp cho toàn thể Đại hội theo quy định)
5. Tờ trình số 03/2020/TT-HĐQT ngày 28/05/2020 của Hội đồng quản trị về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán:
Ông Vũ Xuân Dương – Kế toán trưởng Công ty trình bày Tờ trình.
(Chi tiết theo tài liệu đã cung cấp cho toàn thể Đại hội theo quy định)
6. Tờ trình số 04/2020/TT-HĐQT ngày 28/05/2020 của Hội đồng quản trị về việc quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019 và thông qua phương án thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020:
Ông Vũ Xuân Dương – Kế toán trưởng Công ty trình bày Tờ trình.
(Chi tiết theo tài liệu đã cung cấp cho toàn thể Đại hội theo quy định)
7. Tờ trình số 05/2020/TT-ĐHĐCĐ ngày 28/05/2020 của Hội đồng quản trị về phân phối lợi nhuận năm 2019:
Ông Vũ Xuân Dương – Kế toán trưởng Công ty trình bày Tờ trình.
(Chi tiết theo tài liệu đã cung cấp cho toàn thể Đại hội theo quy định)
8. Tờ trình số 06/2020/TT-HĐQT ngày 28/5/2020 của Hội đồng quản trị về việc thay đổi tên Công ty và thay đổi trụ sở chính của Công ty:
Ông Nguyễn Thành Trung – Phó Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình.
(Chi tiết theo tài liệu đã cung cấp cho toàn thể Đại hội theo quy định)
9. Tờ trình số 07/2020/TT-HĐQT ngày 28/5/2020 của Hội đồng quản trị về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương:
Bà Lê Thị Ánh Tuyết – Người phụ trách quản trị Công ty trình bày Tờ trình.
(Chi tiết theo tài liệu đã cung cấp cho toàn thể Đại hội theo quy định)
Bà Lê Thị Ánh Tuyết thông báo tài liệu đã được công bố thông tin theo quy định và có trong bộ tài liệu gửi cho cổ đông ngày hôm nay. Do đó, xin phép Đại hội trình bày tóm tắt bản tổng hợp thay đổi nội dung Điều lệ.

II/ THẢO LUẬN

Sau phần trình bày Báo cáo, Tờ trình của các đại biểu, Chủ tọa điều hành Đại hội tiến hành thảo luận:

Câu hỏi 1: Theo số liệu báo cáo tài chính năm 2019 thì các khoản phải thu của Công ty vẫn còn rất lớn khoảng 2.500 tỷ đồng? Đề nghị Ban Giám đốc cho biết về tiến độ thu hồi các khoản nợ đến nay thế nào? Ban lãnh đạo Công ty đã có những biện pháp gì để tăng khả năng thu hồi các khoản nợ trên?

Trả lời: Theo thuyết minh BCTC năm 2019 thì các khoản phải thu xấp xỉ 3.000 tỷ đồng và đã trích lập dự phòng khoảng 2.500 tỷ đồng. Trong đó các khoản phải thu là các khoản hỗ trợ vốn cho các đối tác, phần lớn là nợ tồn đọng, mang tính lịch sử của Công ty - đây từ thời điểm xảy ra biến cố tháng 10/2014.

Ban Lãnh đạo Công ty thực hiện nhiều biện pháp để thực hiện thu hồi nhưng không có hiệu quả, do các khoản nợ không có tài sản bảo đảm, không có sự hợp tác của đối tác.

Kết quả trong năm 2019, Công ty đã thực hiện xong việc cản trừ thu hồi ~8,7 triệu cổ phiếu OCH từ Mạnh Hà. Một số khoản khác OGC đang làm việc đàm phán với một số đối tác để tái cơ cấu các khoản nợ phải thu và phải trả tương ứng. Một số khoản công nợ đã khởi kiện đối tác để thu hồi nợ, có một số khoản nợ đã được thi hành án nhưng kết quả thu hồi không hiệu quả, có một số vụ kiện thì đang tiến hành chưa có Bản án, quyết định có hiệu lực của Tòa án. Do đó, năm 2020, Ban Tổng Giám đốc đề xuất việc xóa nợ, bán nợ của một số đối tác để nhằm cơ cấu nợ tốt hơn.

Câu hỏi 2: Trong báo cáo của Ban TGD có đề xuất về việc xóa một số khoản nợ và bán nợ, việc này sẽ làm mất vốn và ảnh hưởng đến quyền lợi của cổ đông. Đề nghị Ban lãnh đạo cho biết cơ sở cho việc đề xuất này có phù hợp với quy định của pháp luật?

Trả lời:

Đối với những khoản nợ mang tính tồn đọng như khoản phải thu Ông Hà Văn Thắm, Ông Hoàng Văn Tuyền – đây là những người đang chấp hành Bản án về các sai phạm liên quan đến vi phạm chế độ kế toán tại Oceanbank trong giao dịch giữa OGC và Oceanbank, và theo vụ án này OGC cũng phải chịu liên đới trách nhiệm tài chính theo kết luận của Cơ quan Cảnh sát Điều tra và phán quyết của Tòa án. Các nội dung này đều đã được công bố thông tin.

Theo quy định tại Thông tư 48 của Bộ Tài chính, sau khi xử lý đối với các khoản nợ phải thu không có khả năng thu hồi thì Công ty vẫn phải theo dõi trong hệ thống quản trị của Công ty và trình bày trong thuyết minh BCTC trong thời hạn tối thiểu là 10 năm kể từ ngày thực hiện xử lý và tiếp tục có các biện pháp để thu hồi nợ. Sau khi thu hồi được nợ thì số tiền thu hồi sau khi trừ các chi phí có liên quan đến việc thu hồi nợ, phần thu hồi này sẽ được hạch toán vào thu nhập của Công ty. Vì vậy, Ban Lãnh đạo báo cáo Đại hội và các quý vị cổ đông, việc xóa nợ này về bản chất chỉ là việc xử lý số liệu trên báo cáo tài chính của Công ty, Công ty vẫn tiếp tục thực hiện các biện pháp cần thiết để thu hồi nợ.

Theo quy định pháp luật hiện hành, thì các khoản nợ đối với các đối tượng như nêu trên được xem xét xóa nợ. Do đó, các cổ đông nghiên cứu, xem xét về đề xuất xóa nợ của Công ty trong tài liệu đại hội.

Câu 3: Qua trình bày báo cáo của Ban Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị, các nhà đầu tư vào OGC trên các diễn đàn đều quan tâm đến các phương hướng cụ thể để phát triển doanh nghiệp. Trong 06 tháng đầu năm, doanh thu lợi nhuận của Tập đoàn đã đạt được đến đâu? Trong kế hoạch tới thì Hội đồng quản trị xác định thời điểm nào xử lý xong được các khoản nợ (05, 10 năm hay là

khi nào). Sau khi xử lý xong thì có tiến hành thanh lý, giải thể công ty như một số trường hợp khác không?

Trả lời: Trong quá trình hình thành và phát triển OGC, các cổ đông sáng lập đã xây dựng công ty theo mô hình Công ty holdings. Định hướng này đã khiến Tập đoàn tập trung được nhiều nguồn lực, sử dụng linh hoạt các dòng tài chính, khiến các công ty hỗ trợ được cho nhau. Bên cạnh đó, mô hình này giúp tập trung nguồn nhân lực về quản lý và điều hành. Mô hình công ty hỗ trợ cho các công ty con, thành viên, phát huy hiệu quả (nhất là giai đoạn giai đoạn khủng hoảng và trì trệ do dịch Covid vừa qua) và điều này được thể hiện rõ ở Báo cáo tài chính. Mặc dù có một số lĩnh vực bị giảm sút nhưng Công ty cơ bản hoàn thành KH SXKD 2020, điều này thể hiện nỗ lực của toàn bộ nhân lực của Tập đoàn.

Trong giai đoạn vừa qua Tập đoàn có bất lợi trong hoạt động kinh doanh bất động sản, dịch vụ khách sạn, nghỉ dưỡng nhưng lại thúc đẩy các lĩnh vực khác như phát triển Kem Tràng Tiên lên một tầng cao mới, từ chất lượng, dịch vụ đến hình ảnh thể hiện trong mắt người tiêu dùng. Lợi nhuận của Kem Tràng Tiên về cơ bản đã hoàn thành kế hoạch năm, tương tự Bánh Givral cũng vậy. Mặc dù, ảnh hưởng của dịch Covid khiến cho doanh thu giảm tuy nhiên chi phí cũng giảm khiến lợi nhuận tăng. Khẳng định mô hình Tập đoàn đang phát huy các nguồn lực, do đó, cần duy trì và phát triển mô hình Tập đoàn.

Đối với việc thu hồi công nợ và định hướng phát triển trong những năm tới, Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019 – 2024, trong giai đoạn này luôn cố gắng để phát triển hệ thống. Ví dụ Bánh Givral đã có những con số tăng trưởng ấn tượng, mặc dù hiện nay chưa phát triển ở khu vực miền bắc nhưng là thương hiệu mạnh trong khu vực Thành phố Hồ Chí Minh, trung bình doanh thu một năm trên 600 tỷ đồng, như vậy khi phát triển ra thị trường miền Bắc thì con số tăng trưởng sẽ còn cao hơn. Tương tự, Kem Tràng Tiên có doanh thu trung bình/năm trên 100 tỷ đồng, và khi phát triển mở rộng thị trường sẽ kỳ vọng đạt được tăng trưởng doanh thu tốt hơn.

Tập đoàn tiếp tục triển khai các dự án như: Dự án Lega Fashion House, Dự án 25 Trần Khánh Dư, ngoài ra đối với các dự án không hiệu quả thì xem xét thoái vốn. Đồng thời, tìm kiếm các Dự án mới có tiềm năng để phát triển trong tương lai.

Câu 4: Theo công bố thông tin của OGC hiện tại Công ty đang có nghĩa vụ hoặc công nợ lớn đối với tổ chức tín dụng, đối tác, thậm chí bị một số đối tác khởi kiện, việc này ảnh hưởng tới hoạt động của OGC thế nào? Ban lãnh đạo có giải pháp gì để xử lý các nội dung này?

Trả lời: Hội đồng quản trị cam kết gìn giữ tài sản của công ty, của cổ đông, Hội đồng quản trị cam kết trong nhiệm kỳ của mình sẽ cố gắng không làm mất thêm vốn của Công ty của các quý vị cổ đông.

Theo Báo cáo tài chính thì lỗ lũy kế tương đối lớn nhưng phần lớn đã trích lập dự phòng. Đối với các khoản nợ phải thu toàn Tập đoàn đang khoảng 5.500 tỷ đồng, các khoản nợ phải trả khoản gần 3000 tỷ đồng, các khoản công nợ này hầu như phát sinh từ khoảng 5 năm trở về trước, không có các khoản công nợ xấu phát sinh mới. Năm 2019, có những khoản nợ mà HĐQT đặt mục tiêu thu về có 30% nhưng vẫn không khả thi, không thành công (cụ thể Công ty PVR Hà Nội). Về việc kiện ra Tòa là trách nhiệm của HĐQT, Ban TGD tuy nhiên phải xem xét cẩn trọng, đây là biện pháp cuối cùng khi những giải pháp thương lượng, đàm phán không thành công. Đối với các khoản công

nợ phải trả, các tài sản của Tập đoàn có được, như dự án, cổ phiếu,... phần lớn đều đang là tài sản cầm cố. Hiện nay các vụ kiện Tập đoàn đang tham gia khoảng 10 vụ lớn nhỏ.

Việc OGC khởi kiện hay bị kiện được công bố thông tin đầy đủ. Mặc dù nguyên nhân của các vụ kiện đều xuất phát từ những năm trở trước nhưng Hội đồng quản trị luôn cố gắng để hạn chế tối đa thiệt hại và bảo vệ tốt nhất quyền lợi của Tập đoàn.

Trong quá trình lên phương án xử lý nợ thì cần kết hợp hài hòa thương lượng, hòa giải và khởi kiện để đạt được kết quả tốt nhất, giảm thiểu thiệt hại cho Công ty.

Câu hỏi 5: Về thương hiệu Kem Tràng Tiên, trên thị trường có nhiều nhãn kem như Kem 35 Tràng Tiên, Kem số 1 Tràng Tiên gây nhầm lẫn cho người tiêu dùng, ảnh hưởng đến doanh thu của Công ty. Vậy Ban Lãnh đạo đã có biện pháp gì để giải quyết tình trạng trên và bảo vệ nhãn hàng Kem Tràng Tiên.

Trả lời: Trân trọng cảm ơn cổ đông. Hiện nay, Ban Lãnh đạo cũng đã nhận thấy các vấn đề trên và có các biện pháp cụ thể như sau: Về bao bì, nhãn mác, trên que của Kem Tràng Tiên đều có sự thay đổi, như khắc chìm trên que, bao bì giấy và màng bọc thực phẩm. Những thay đổi này rất khó để làm giả, cũng như là dấu hiệu để khách hàng có thể phân biệt được Kem Tràng Tiên với các kem khác. Những thay đổi này, một mặt nâng cao chất lượng sản phẩm còn có tính chất quảng cáo và tạo sự khác biệt.

Thương hiệu Kem Tràng Tiên đã được bảo hộ cả cụm “Kem Tràng Tiên”. Do đó, các tên khác có cụm từ tương tự nhưng có xen kẽ số, chữ vào trước, giữa, sau cụm từ này đều là không đúng Kem Tràng Tiên chính hãng.

Công ty tại đây gửi gắm thông điệp tới toàn thể cổ đông, cơ quan báo chí, cùng Công ty chung sức trong việc phát triển và bảo vệ thương hiệu “Kem Tràng Tiên”.

III/ BIỂU QUYẾT CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH BẰNG PHIẾU BIỂU QUYẾT

Chủ tọa điều khiển Đại hội tiến hành biểu quyết đối với nội dung đã được trình bày gồm:

- Báo cáo số 01/2020/OGC-BTGD ngày 28/5/2020 của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020;
- Báo cáo số 02/2020/BC-HĐQT ngày 28/5/2020 của Hội đồng quản trị về công tác quản trị và hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019, kế hoạch hoạt động của HĐQT của năm 2020;
- Báo cáo số 01/2020/BC-BKS ngày 02/06/2020 của Ban Kiểm soát về hoạt động năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020;
- Tờ trình số 03/2020/TT-HĐQT ngày 28/05/2020 của Hội đồng quản trị về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán;
- Tờ trình số 39/2020/TT-BKS ngày 02/07/2020 của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020;
- Tờ trình số 04/2020/TT-HĐQT ngày 28/05/2020 của Hội đồng quản trị về việc quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019 và thông qua phương án thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020;
- Tờ trình số 05/2020/TTr-ĐHĐCĐ ngày 28/05/2020 của Hội đồng quản trị về phân phối lợi nhuận năm 2019;

- Tờ trình số 06/2020/TT-HĐQT ngày 28/5/2020 của Hội đồng quản trị về việc thay đổi tên Công ty và thay đổi trụ sở chính của Công ty;
- Tờ trình số 07/2020/TT-HĐQT ngày 28/5/2020 của Hội đồng quản trị về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương.

Trường Ban Kiểm phiếu hướng dẫn cổ đông về thể lệ biểu quyết theo quy định tại Quy chế làm việc của Đại hội (*việc biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình được tiến hành biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết*) và các cổ đông đã tiến hành biểu quyết theo quy định.

Sau khi các cổ đông hoàn thành việc bỏ phiếu biểu quyết, hòm phiếu được niêm phong trước toàn thể Đại hội và được chuyển vào khu vực kiểm phiếu để tiến hành kiểm phiếu.

Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu tại Khu vực Kiểm phiếu.

Sau khi kết thúc thời gian Kiểm phiếu, Bà Lê Thị Phương – Trưởng Ban Kiểm phiếu thông báo tới toàn thể Đại hội kết quả biểu quyết thông qua Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội, cụ thể như sau:

1. Thành phần tham dự: Tổng số cổ đông tham dự Đại hội (trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền) theo kết quả kiểm tra và đăng ký cổ đông cập nhật đến 12h09 ngày 18/07/2020 là: 40 cổ đông/người được ủy quyền tham dự, đại diện cho 243.409.140 phiếu biểu quyết (mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết).

2. Kết quả kiểm phiếu:

2.1. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

- ❖ Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 200.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,08% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 207.143.903 phiếu, chiếm tỷ lệ 85,10% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành 189.614.233 phiếu, chiếm tỷ lệ 77,90% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 17.529.670 phiếu, chiếm tỷ lệ 7,20% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung đạt tỷ lệ được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.

2.2. Báo cáo của Hội đồng Quản trị về quản trị về công tác quản trị và hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2019 và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2020;

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 200.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,08% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 207.143.903 phiếu, chiếm tỷ lệ 85,10% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành **180.049.883** phiếu, chiếm tỷ lệ **73,97%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành **9.564.350** phiếu, chiếm tỷ lệ **3,93%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến **17.529.670** phiếu, chiếm tỷ lệ **7,20%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.

2.3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019;

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: **200.000** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,08%** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: **207.143.903** phiếu, chiếm tỷ lệ **85,10%** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành **183.767.353** phiếu, chiếm tỷ lệ **75,50%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành **0** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00 %** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến **23.376.550** phiếu, chiếm tỷ lệ **9,60%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.

2.4. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: **200.000** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,08%** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: **207.143.903** phiếu, chiếm tỷ lệ **85,10%** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành **207.143.903** phiếu, chiếm tỷ lệ **85,10%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành **0** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến **0** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung đạt tỷ lệ được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.

2.5. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm tài chính 2020

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 200.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,08% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 207.143.903 phiếu, chiếm tỷ lệ 85,10% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành 171.469.183 phiếu, chiếm tỷ lệ 70,44% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 35.674.720 phiếu, chiếm tỷ lệ 14,66% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung đạt tỷ lệ được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.

2.6. Tờ trình quyết toán thù lao Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2019 và phương án thù lao Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2020

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 200.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,08% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 207.143.903 phiếu, chiếm tỷ lệ 85,10% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành 183.642.353 phiếu, chiếm tỷ lệ 75,45% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 23.501.550 phiếu, chiếm tỷ lệ 9,66% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung đạt tỷ lệ được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.

2.7. Tờ trình về phân phối lợi nhuận năm 2019.

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 200.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,08% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 207.143.903 phiếu, chiếm tỷ lệ 85,10% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành 201.172.023 phiếu, chiếm tỷ lệ 82,65% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 5.971.880 phiếu, chiếm tỷ lệ 2,45% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.

2.8. Tờ trình thay đổi tên Công ty và thay đổi trụ sở chính Công ty

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 200.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,08% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 207.143.903 phiếu, chiếm tỷ lệ 85,10% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành 133.984.560 phiếu, chiếm tỷ lệ 55,04% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành 73.034.343 phiếu, chiếm tỷ lệ 30,00% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 125.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,05% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.

2.9. Tờ trình Dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

- Nội dung 1: Sửa đổi, bổ sung Phần Mở đầu Điều lệ (thông tin chung) (*Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty*)

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 207.343.363 phiếu, chiếm tỷ lệ 85,18 % trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành 140.155.900 phiếu, chiếm tỷ lệ 57,58% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không tán thành **67.187.463** phiếu, chiếm tỷ lệ **27,60%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến **0** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua
- **Nội dung 2: Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Điều lệ: Định nghĩa (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)**
- Kết quả biểu quyết:**
- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: **0** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00 %** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: **207.343.363** phiếu, chiếm tỷ lệ **85,18%** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành **140.155.900** phiếu, chiếm tỷ lệ **57,58** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành **67.187.463** phiếu, chiếm tỷ lệ **27,60%%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến **0** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **đạt tỷ lệ/không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua
- **Nội dung 3: Sửa đổi, bổ sung Điều 2 Điều lệ: Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)**
- Kết quả biểu quyết:**
- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: **0**. phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00%** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: **207.343.363** phiếu, chiếm tỷ lệ **85,18%** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành **140.155.900** phiếu, chiếm tỷ lệ **57,58%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành **67.187.463** phiếu, chiếm tỷ lệ **27,60%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến **0** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua

- **Nội dung 4: Sửa đổi, bổ sung Điều 4 Điều lệ: Phạm vi kinh doanh và hoạt động (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)**

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: **5.511.270 phiếu**, chiếm tỷ lệ **2,26%** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ **201.832.093 phiếu**, chiếm tỷ lệ **82,92%** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành **134.644.630 phiếu**, chiếm tỷ lệ **55,32%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành **67.187.463 phiếu**, chiếm tỷ lệ **27,60%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến **0 phiếu**, chiếm tỷ lệ **0,00%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.

- **Nội dung 5: Sửa đổi, bổ sung Điều 5 Điều lệ: Vốn điều lệ, cổ đông, cổ phần (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)**

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: **125.000 phiếu**, chiếm tỷ lệ **0,05%** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: **207.218.363 phiếu**, chiếm tỷ lệ **85,13%** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành **140.030.900 phiếu**, chiếm tỷ lệ **57,53%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành **67.187.463 phiếu**, chiếm tỷ lệ **27,60%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến **0 phiếu**, chiếm tỷ lệ **0,00%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.

- **Nội dung 6: Sửa đổi, bổ sung Điều 6 Điều lệ: Chứng nhận cổ phiếu (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)**

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00 % trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 207.343.363 phiếu, chiếm tỷ lệ 85,18% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành 124.155.900 phiếu, chiếm tỷ lệ 51,01% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành 83.187.463 phiếu, chiếm tỷ lệ 34,18% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.

- Nội dung 7: Sửa đổi, bổ sung Điều 8 Điều lệ: Chuyển nhượng cổ phần (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00 % trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 207.343.363 phiếu, chiếm tỷ lệ 85,18% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành 118.726.900 phiếu, chiếm tỷ lệ 48,78% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành 83.187.463 phiếu, chiếm tỷ lệ 34,18% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 5.429.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 2,23% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.

- Nội dung 8: Sửa đổi, bổ sung Điều 9 Điều lệ: Thu hồi cổ phần (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00 % trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 207.343.363 phiếu, chiếm tỷ lệ 85,18% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành 134.726.900 phiếu, chiếm tỷ lệ 55,35% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành 67.187.463 phiếu, chiếm tỷ lệ 27,60% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 5.429.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 2,23% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung không đạt tỷ lệ được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.

- **Nội dung 9: Bổ sung Điều 10 Điều lệ: Cơ cấu tổ chức quản lý (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)**

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00 % trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 207.343.363 phiếu, chiếm tỷ lệ 85,18% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành 118.726.900 phiếu, chiếm tỷ lệ 48,78% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành 83.187.463 phiếu, chiếm tỷ lệ 34,18% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 5.429.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 2,23% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung không đạt tỷ lệ được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.

- **Nội dung 10: Sửa đổi, bổ sung Điều 11 Điều lệ: Quyền của cổ đông phổ thông (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)**

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00 % trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 207.343.363 phiếu, chiếm tỷ lệ 85,18% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành 118.726.900 phiếu, chiếm tỷ lệ 48,78% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành 83.187.463 phiếu, chiếm tỷ lệ 34,18% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 5.429.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 2,23% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.

- **Nội dung 11: Sửa đổi, bổ sung Điều 13 Điều lệ: Đại hội đồng cổ đông (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)**

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: **0** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00 %** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: **207.343.363** phiếu, chiếm tỷ lệ **85,18%** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành **118.726.900** phiếu, chiếm tỷ lệ **48,78%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành **83.187.463** phiếu, chiếm tỷ lệ **34,18%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến **5.429.000** phiếu, chiếm tỷ lệ **2,23%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.

- **Nội dung 12: Sửa đổi, bổ sung Điều 14 Điều lệ: Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)**

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: **125.000** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,05%** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: **207.218.363** phiếu, chiếm tỷ lệ **85,13%** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành **140.030.900** phiếu, chiếm tỷ lệ **57,53%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành **67.187.463** phiếu, chiếm tỷ lệ **27,60%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến **0** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.

- **Nội dung 13: Sửa đổi, bổ sung Điều 15 Điều lệ: Các đại diện được ủy quyền (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)**

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00 % trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 207.343.363 phiếu, chiếm tỷ lệ 85,18% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành 124.155.900 phiếu, chiếm tỷ lệ 51,01% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành 83.187.463 phiếu, chiếm tỷ lệ 34,18% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.

- **Nội dung 14: Sửa đổi, bổ sung Điều 16 Điều lệ: Thay đổi các quyền (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)**

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00 % trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 207.343.363 phiếu, chiếm tỷ lệ 85,18% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành 124.155.900 phiếu, chiếm tỷ lệ 51,01% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành 83.187.463 phiếu, chiếm tỷ lệ 34,18% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.

- **Nội dung 15: Sửa đổi, bổ sung Điều 17 Điều lệ: Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp, và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)**

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00 % trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 207.343.363 phiếu, chiếm tỷ lệ 85,18% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành 118.726.900 phiếu, chiếm tỷ lệ 48,78% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành 88.616.463 phiếu, chiếm tỷ lệ 36,41% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00 % tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.
- **Nội dung 16: Sửa đổi, bổ sung Điều 18 Điều lệ: Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)**
Kết quả biểu quyết:
 - ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00 % trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 207.343.363 phiếu, chiếm tỷ lệ 85,18% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành 118.726.900 phiếu, chiếm tỷ lệ 48,78% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành 88.616.463 phiếu, chiếm tỷ lệ 36,41% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00 % tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.
- **Nội dung 17: Sửa đổi, bổ sung Điều 19 Điều lệ: Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)**
Kết quả biểu quyết:
 - ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00 % trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 207.343.363 phiếu, chiếm tỷ lệ 85,18% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành 118.726.900 phiếu, chiếm tỷ lệ 48,78% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành 88.616.463 phiếu, chiếm tỷ lệ 36,41% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00 % tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.

- **Nội dung 18: Sửa đổi, bổ sung Điều 20 Điều lệ: Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)**

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: **0** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00 %** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: **207.343.363** phiếu, chiếm tỷ lệ **85,18%** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành **118.726.900** phiếu, chiếm tỷ lệ **48,78%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành **88.616.463** phiếu, chiếm tỷ lệ **36,41%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến **0** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00 %** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.

- **Nội dung 19: Sửa đổi, bổ sung Điều 21 Điều lệ: Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)**

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: **125.000** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,05%** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: **207.218.363** phiếu, chiếm tỷ lệ **85,13%** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành **124.030.900** phiếu, chiếm tỷ lệ **50,96%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành **83.187.463** phiếu, chiếm tỷ lệ **34,18%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến **0** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.

- **Nội dung 20: Sửa đổi, bổ sung Điều 23 Điều lệ: Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)**

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 207.343.363 phiếu, chiếm tỷ lệ 85,18% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành 140.155.900 phiếu, chiếm tỷ lệ 57,58% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành 67.187.463 phiếu, chiếm tỷ lệ 27,60% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua

- **Nội dung 21: Sửa đổi, bổ sung Điều 24 Điều lệ: Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)**

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00 % trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 207.343.363 phiếu, chiếm tỷ lệ 85,18% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành 124.155.900 phiếu, chiếm tỷ lệ 51,01% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành 83.187.463 phiếu, chiếm tỷ lệ 34,18% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.

- **Nội dung 22: Sửa đổi, bổ sung Điều 25 Điều lệ: Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)**

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00 % trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 207.343.363 phiếu, chiếm tỷ lệ 85,18% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành 124.155.900 phiếu, chiếm tỷ lệ 51,01% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành 83.187.463 phiếu, chiếm tỷ lệ 34,18% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung không đạt tỷ lệ được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.

- Nội dung 23: Sửa đổi, bổ sung Điều 26 Điều lệ: Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 207.343.363 phiếu, chiếm tỷ lệ 85,18% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành 140.155.900 phiếu, chiếm tỷ lệ 57,58% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành 67.187.463 phiếu, chiếm tỷ lệ 27,60% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung không đạt tỷ lệ được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua

- Nội dung 24: Sửa đổi, bổ sung Điều 27 Điều lệ: Các cuộc họp của Hội đồng quản trị (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 207.343.363 phiếu, chiếm tỷ lệ 85,18% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành 124.155.900 phiếu, chiếm tỷ lệ 51,01% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không tán thành **83.187.463** phiếu, chiếm tỷ lệ **34,18%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến **0** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.

- **Nội dung 25: Sửa đổi, bổ sung Điều 28 Điều lệ: Các tiểu ban của Hội đồng quản trị (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)**

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: **0** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00%** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: **207.343.363** phiếu, chiếm tỷ lệ **85,18%** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành **140.155.900** phiếu, chiếm tỷ lệ **57,58%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành **67.187.463** phiếu, chiếm tỷ lệ **27,60%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến **0** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua

- **Nội dung 26: Sửa đổi, bổ sung Điều 29 Điều lệ: Tổ chức bộ máy quản lý (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)**

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: **0** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00%** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: **207.343.363** phiếu, chiếm tỷ lệ **85,18%** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành **140.155.900** phiếu, chiếm tỷ lệ **57,58%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành **67.187.463** phiếu, chiếm tỷ lệ **27,60%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến **0** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua

- **Nội dung 27: Sửa đổi, bổ sung Điều 30 Điều lệ: Cán bộ quản lý (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)**

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: **125.000** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,05%** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: **207.218.363** phiếu, chiếm tỷ lệ **85,13%** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành **140.030.900** phiếu, chiếm tỷ lệ **57,53%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành **67.187.463** phiếu, chiếm tỷ lệ **27,60%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến **0** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.

- **Nội dung 28: Sửa đổi, bổ sung Điều 31 Điều lệ: Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc điều hành (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)**

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: **0** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00%** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: **207.343.363** phiếu, chiếm tỷ lệ **85,18%** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành **140.155.900** phiếu, chiếm tỷ lệ **57,58%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành **67.187.463** phiếu, chiếm tỷ lệ **27,60%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến **0** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua

- **Nội dung 29: Sửa đổi, bổ sung Điều 32 Điều lệ: Thư ký Công ty và Người phụ trách quản trị Công ty (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)**

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 207.343.363 phiếu, chiếm tỷ lệ 85,18% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành 140.155.900 phiếu, chiếm tỷ lệ 57,58% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành 67.187.463 phiếu, chiếm tỷ lệ 27,60% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua
- **Nội dung 30: Sửa đổi, bổ sung Điều 33 Điều lệ: Trách nhiệm cần trọng của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành và Người điều hành khác (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)**

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00 % trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 207.343.363 phiếu, chiếm tỷ lệ 85,18% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành 134.726.900 phiếu, chiếm tỷ lệ 55,35% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành 67.187.463 phiếu, chiếm tỷ lệ 27,60% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 5.429.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 2,23% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.
- **Nội dung 31: Sửa đổi, bổ sung Điều 34 Điều lệ: Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)**

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00 % trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 207.343.363 phiếu, chiếm tỷ lệ 85,18% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành 134.726.900 phiếu, chiếm tỷ lệ 55,35% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành 67.187.463 phiếu, chiếm tỷ lệ 27,60% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 5.429.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 2,23% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.

- Nội dung 32: Sửa đổi, bổ sung Điều 35 Điều lệ: Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00 % trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 207.343.363 phiếu, chiếm tỷ lệ 85,18% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành 134.726.900 phiếu, chiếm tỷ lệ 55,35% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành 67.187.463 phiếu, chiếm tỷ lệ 27,60% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 5.429.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 2,23% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.

- Nội dung 33: Sửa đổi, bổ sung Điều 36 Điều lệ: Kiểm soát viên (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 125.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,05% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 207.218.363 phiếu, chiếm tỷ lệ 85,13% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành 140.030.900 phiếu, chiếm tỷ lệ 57,53% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không tán thành **67.187.463** phiếu, chiếm tỷ lệ **27,60%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến **0** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.
- **Nội dung 34: Sửa đổi, bổ sung Điều 37 Điều lệ: Ban kiểm soát (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)**

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: **0** phiếu, chiếm tỷ lệ **0%** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: **207.343.363** phiếu, chiếm tỷ lệ **85,18 %** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành **140.155.900** phiếu, chiếm tỷ lệ **57,58%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành **67.187.463** phiếu, chiếm tỷ lệ **27,60%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến **0** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua

- **Nội dung 35: Sửa đổi, bổ sung Điều 38 Điều lệ: Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)**

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: **0** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00 %** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: **207.343.363** phiếu, chiếm tỷ lệ **85,18%** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành **134.726.900** phiếu, chiếm tỷ lệ **55,35%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành **67.187.463** phiếu, chiếm tỷ lệ **27,60%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến **5.429.000** phiếu, chiếm tỷ lệ **2,23%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.

- **Nội dung 36: Sửa đổi, bổ sung Điều 39 Điều lệ: Công nhân viên và công đoàn (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)**

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: **0** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00 %** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: **207.343.363** phiếu, chiếm tỷ lệ **85,18%** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành **134.726.900** phiếu, chiếm tỷ lệ **55,35%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành **67.187.463** phiếu, chiếm tỷ lệ **27,60%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến **5.429.000** phiếu, chiếm tỷ lệ **2,23%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.

- **Nội dung 37: Sửa đổi, bổ sung Điều 40 Điều lệ: Cổ tức (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)**

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: **0** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00 %** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: **207.343.363** phiếu, chiếm tỷ lệ **85,18%** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành **134.726.900** phiếu, chiếm tỷ lệ **55,35%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành **67.187.463** phiếu, chiếm tỷ lệ **27,60%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến **5.429.000** phiếu, chiếm tỷ lệ **2,23%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.

- **Nội dung 38: Sửa đổi, bổ sung Điều 43 Điều lệ: Năm tài khóa (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)**

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00 % trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 207.343.363 phiếu, chiếm tỷ lệ 85,18% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành 134.726.900 phiếu, chiếm tỷ lệ 55,35% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành 67.187.463 phiếu, chiếm tỷ lệ 27,60% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 5.429.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 2,23% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.

- **Nội dung 39: Sửa đổi, bổ sung Điều 46 Điều lệ: Công bố thông tin và thông báo ra công chúng (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)**

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00 % trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 207.343.363 phiếu, chiếm tỷ lệ 85,18% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành 134.726.900 phiếu, chiếm tỷ lệ 55,35% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành 67.187.463 phiếu, chiếm tỷ lệ 27,60% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 5.429.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 2,23% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.

- **Nội dung 40: Sửa đổi, bổ sung Điều 48 Điều lệ: Con dấu (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)**

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 207.343.363 phiếu, chiếm tỷ lệ 85,18 % trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành **140.155.900** phiếu, chiếm tỷ lệ **57,58%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành **67.187.463** phiếu, chiếm tỷ lệ **27,60%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến **0** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua
- **Nội dung 41: Sửa đổi, bổ sung Điều 49 Điều lệ: Chấm dứt hoạt động (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)**
- Kết quả biểu quyết:**
- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: **2.392.690** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,98%** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: **204.950.673** phiếu, chiếm tỷ lệ **84,20%** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành **140.155.900** phiếu, chiếm tỷ lệ **57,58%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành **64.794.773** phiếu, chiếm tỷ lệ **26,62%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến **0** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.
- **Nội dung 42: Bãi bỏ Điều 50 Điều lệ: Trường hợp bế tắc giữa các thành viên Hội đồng quản trị và cổ đông (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)**
- Kết quả biểu quyết:**
- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: **0** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00%** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: **207.343.363** phiếu, chiếm tỷ lệ **85,18%** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành **124.155.900** phiếu, chiếm tỷ lệ **51,01%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành **83.187.463** phiếu, chiếm tỷ lệ **34,18%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến **0** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.

- **Nội dung 43: Sửa đổi, bổ sung Điều 51 Điều lệ: Gia hạn hoạt động (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)**

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: **0** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00%** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: **207.343.363** phiếu, chiếm tỷ lệ **85,18%** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành **140.155.900** phiếu, chiếm tỷ lệ **57,58%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành **67.187.463** phiếu, chiếm tỷ lệ **27,60%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến **0** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.

- **Nội dung 44: Sửa đổi, bổ sung Điều 53 Điều lệ: Giải quyết tranh chấp nội bộ (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)**

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: **0** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00%** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: **207.343.363** phiếu, chiếm tỷ lệ **85,18%** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành **124.155.900** phiếu, chiếm tỷ lệ **51,01%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành **83.187.463** phiếu, chiếm tỷ lệ **34,18%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến **0** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.

- **Nội dung 45: Sửa đổi, bổ sung Điều 55 Điều lệ: Ngày hiệu lực (Nội dung cụ thể tại Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)**

Kết quả biểu quyết:

- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: **105.000** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,04%** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: **207.238.363** phiếu, chiếm tỷ lệ **85,14%** trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành **140.150.900** phiếu, chiếm tỷ lệ **57,54%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành **67.187.463** phiếu, chiếm tỷ lệ **27,60%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến **0** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- ⇒ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **không đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.

(Theo nội dung Biên bản kiểm phiếu biểu quyết đã được công bố trước toàn thể Đại hội)

PHẦN II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI THÔNG QUA

Căn cứ vào kết quả biểu quyết và kiểm phiếu, Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương đã thống nhất thông qua những nội dung sau:

1. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 tại Báo cáo số 01/2020/OGC-BTGĐ ngày 28/5/2020;
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản trị và hoạt động năm 2019, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 tại Báo cáo số 02/2020/BC-HĐQT ngày 28/5/2020;
3. Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020 tại Báo cáo số 01/2020/BC-BKS ngày 02/06/2020;
4. Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC tại Tờ trình số 03/2020/TT-HĐQT ngày 28/5/2020 ;
5. Các nội dung đề xuất tại Tờ trình 39/2020/TT-BKS ngày 02/07/2020 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2020;
6. Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019 và phương án thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020 theo nội dung Tờ trình 04/2020/TT-HĐQT ngày 28/05/2020;
7. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 theo nội dung Tờ trình số 05/2020/TTr-ĐHĐCĐ ngày 28/05/2020.

PHẦN III. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Bà Dương Thùy Chi – thay mặt Ban Thư ký Đại hội trình bày Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 được biểu quyết bằng phương thức giơ thẻ biểu quyết.

Kết quả biểu quyết như sau:

Tổng số cổ đông tham dự Đại hội (trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền) theo kết quả kiểm tra và đăng ký cổ đông cập nhật đến 13h41 là: **40 cổ đông**, đại diện cho **243.409.140 phiếu biểu quyết** (mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết).

Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm thẻ biểu quyết vào 13h45, kết quả biểu quyết như sau:

- Số phiếu biểu quyết tán thành là **169.739.550 phiếu**, chiếm tỷ lệ **69,73%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành là **0 phiếu**, chiếm tỷ lệ **0,00%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là **0 phiếu**, chiếm tỷ lệ **0,00%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Căn cứ theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và Luật doanh nghiệp 2014, nội dung **đạt tỷ lệ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thông qua.

Biên bản này do Ban Thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ và trung thực. Biên bản gồm **33** (ba mươi ba) trang, đã được trình bày và được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) thông qua trước khi kết thúc phiên họp.

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (triệu tập lần 2) của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương kết thúc vào hồi 13 giờ 46 cùng ngày./.

BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Tray
Nguyễn Thị Thùy Trang
Đào Thị Thu Uyên
Dương Thùy Chi

**CHỦ TOẠ ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**



MAI HỮU ĐẠT

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẠI DƯƠNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội thông qua ngày 16/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương số 01/2020/BB-ĐHĐCĐ. OGC ngày 18/7/2020.

QUYẾT NGHỊ

- Điều 1:** Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 tại Báo cáo số 01/2020/OGC-BTGD ngày 28/5/2020 (theo tài liệu đính kèm).
- Điều 2:** Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản trị và hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 tại Báo cáo số 02/2020/BC-HĐQT ngày 28/5/2020 (theo tài liệu đính kèm).
- Điều 3:** Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020 tại Báo cáo số 01/2020/BC-BKS ngày 02/06/2020 (theo tài liệu đính kèm).
- Điều 4:** Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC tại Tờ trình số 03/2020/TT-HĐQT ngày 28/5/2020 (theo tài liệu đính kèm).
- Điều 5:** Thông qua các nội dung đề xuất tại Tờ trình 39/2020/TT-BKS về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2020 ngày 02/07/2020 (theo tài liệu đính kèm).
- Điều 6:** Thông qua quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019 và phương án thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020 theo nội dung Tờ trình 04/2020/TT-HĐQT ngày 28/05/2020 (theo tài liệu đính kèm).
- Điều 7:** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 theo nội dung Tờ trình số 05/2020/TTr-ĐHĐCĐ ngày 28/05/2020 (theo tài liệu đính kèm).
- Điều 8:** Điều khoản thi hành
Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và các phòng, ban có liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại

hội đồng cổ đông theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ khác của Công ty.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- UBCKNN, HSX (để báo cáo)
- HĐQT; BĐH; BKS;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu VP.

T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



CHỦ TỌA

MAI HỮU ĐẠT



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
Về kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và Kế hoạch SXKD năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương (OGC);
- Căn cứ Nghị quyết số 001/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/5/2019 của Đại hội đồng Cổ đông thường niên OGC về việc phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2019;
- Căn cứ Nghị quyết số 001/2020/NK19-24/NQ-HĐQT-OGC ngày 21/1/2020 của HĐQT OGC về việc thông qua Báo cáo ước thực hiện kết quả SXKD năm 2019 và xây dựng kế hoạch SXKD năm 2020 của Ban Điều hành;
- Căn cứ Nghị quyết số 004/2020/NK19-24/NQ-HĐQT-OGC ngày 18/4/2020 của HĐQT OGC về việc thông qua điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2020 của Công ty theo đề xuất của Ban Điều hành;
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019;
- Căn cứ tình hình thực tế thực hiện.

Ban Tổng Giám đốc Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty với các nội dung chủ yếu như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Bước vào năm 2019, Tập đoàn OGC tiếp tục gặp nhiều khó khăn trong việc triển khai công tác sản xuất kinh doanh (SXKD) đã đề ra. Những khó khăn bao gồm: việc duy trì ổn định tổ chức, nguồn vốn, cơ cấu các khoản mục đầu tư, các dự án chưa thể triển khai do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan, công nợ phải thu vẫn còn lớn chưa thu hồi được nhiều cũng như áp lực về các khoản công nợ đến hạn phải trả còn lại; việc tiếp cận các nguồn vốn vay gặp khó do giá trị tài sản cũng như thương hiệu của Tập đoàn sụt giảm khiến các tổ chức tài chính, ngân hàng chưa thực sự tin tưởng. Mặc dù vậy, với sự quyết tâm của Ban Lãnh đạo, OGC Group đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 lần 2 ngày 20/5/2019, bầu các thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ mới 2019-2024, kiện toàn Ban Tổng Giám đốc Công ty. Đây là cơ sở để Tập đoàn đẩy mạnh hơn nữa công tác tái cấu trúc lại toàn bộ hoạt động của OGC Group và các đơn vị thành viên, thay đổi hệ thống nhận diện thương hiệu, nâng cấp hệ thống khách sạn, xây dựng các phương án kinh doanh mới cho các đơn vị thành viên, tăng cường công tác thu hồi các khoản nợ xấu và tái khởi động/triển khai lại các dự án đang bị đóng băng trong suốt những năm vừa qua nhằm phần đầu hoàn thành kế hoạch SXKD mà ĐHĐCĐ 2019 đã

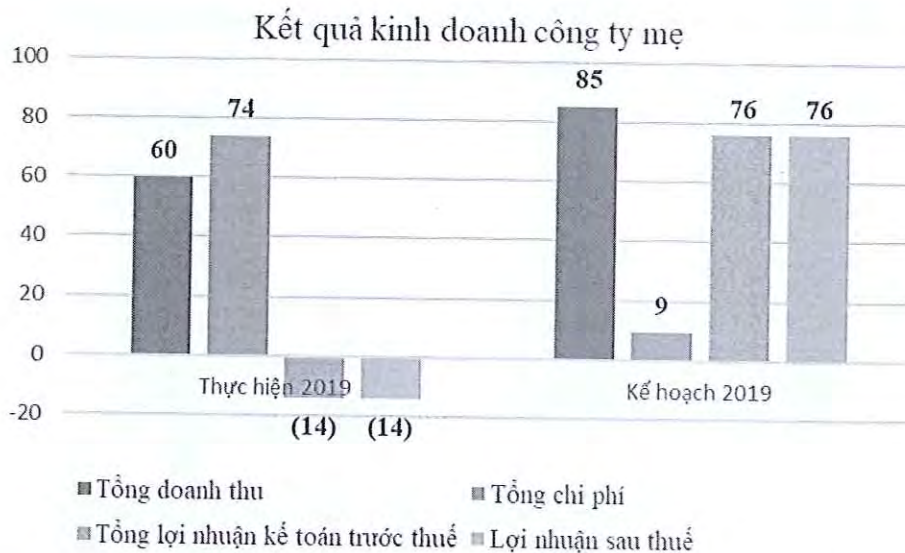
giao, tạo tiền đề cho sự phát triển ổn định của Tập đoàn trong những năm tiếp theo.

1.1 Kết quả SXKD năm 2019

1.1.1 Công ty Mẹ

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2019	Đạt tỷ lệ (%)
1	Tổng doanh thu	60	85	70,4%
2	Tổng chi phí	74	9	789,8%
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(14)	76	
4	Lợi nhuận sau thuế	(14)	76	



Năm 2019, Công ty mẹ chưa hoàn thành kế hoạch đã đặt ra. Nguyên nhân chủ yếu là do:

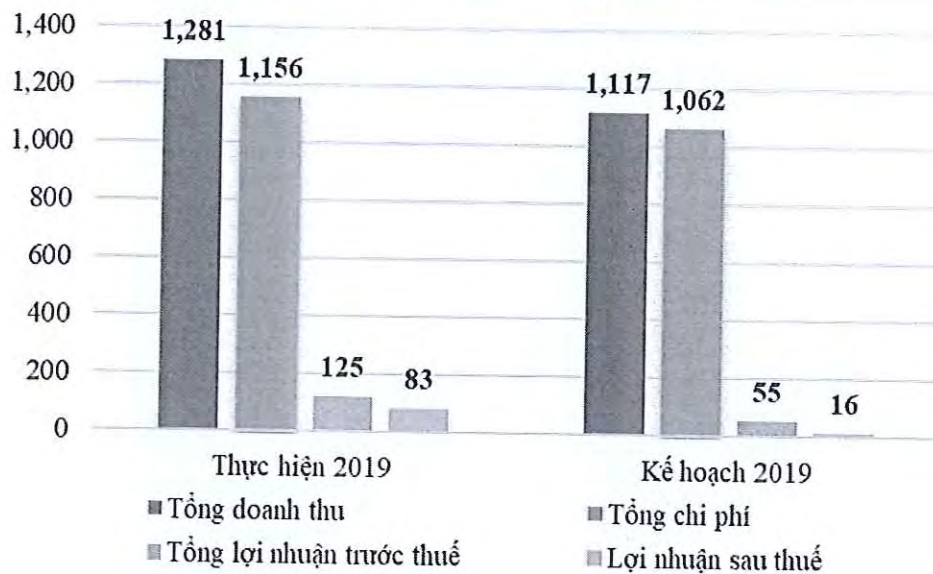
- Việc tăng tỷ lệ sở hữu tại Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương (OCH) dẫn đến tăng khoản trích lập dự phòng các khoản lỗ lũy kế tại Công ty này;
- Một số khoản nợ khó đòi đã trích lập dự phòng chưa thu hồi được theo kế hoạch nên chưa hoàn nhập được dự phòng trong năm;
- Trong năm 2019, Công ty phát sinh thêm chi phí khi quyết toán với thầu phụ một số công trình đã hoàn thành, quyết toán với chủ đầu tư trong thời gian trước đây (Tòa nhà VNT Nguyễn Trãi).

1.1.2 Hợp nhất toàn Tập đoàn

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2019	Đạt tỷ lệ (%)
1	Tổng doanh thu	1.281	1.117	115%
2	Tổng chi phí	1.156	1.062	109%
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	125	55	227%
4	Lợi nhuận sau thuế	83	16	517%
5	Lợi nhuận trên cổ phiếu (EPS)	276	53	517%

Kết quả kinh doanh hợp nhất

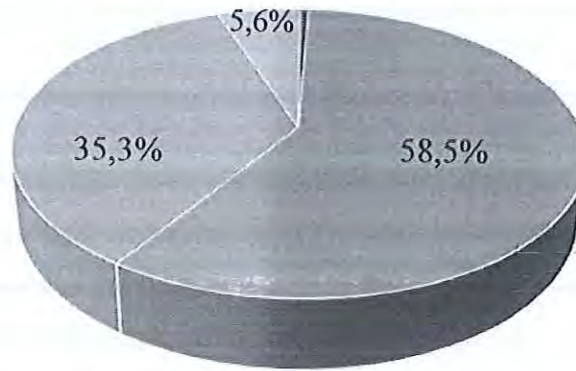


Trong đó, kết quả kinh doanh theo lĩnh vực:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Lĩnh vực	Doanh thu
Bất động sản	7,1
Hàng hóa, thành phẩm	749,1
Dịch vụ	452,7
Các hoạt động khác	72,1
Tổng	1.281

Doanh thu theo lĩnh vực



▪ Bất động sản ▪ Hàng hóa, thành phẩm ▪ Dịch vụ ▪ Các hoạt động khác

Năm 2019 tiếp tục là một năm khó khăn của Tập đoàn. Tuy nhiên, với những cố gắng nỗ lực không ngừng của Ban Lãnh đạo mới, cùng toàn thể cán bộ nhân viên trong Tập đoàn, các chỉ tiêu tài chính đều vượt kế hoạch đề ra: doanh thu đạt 115%, lợi nhuận kế toán trước thuế đạt 227% kế hoạch. Cơ cấu doanh thu cũng có sự điều chỉnh phù hợp, doanh thu hoạt động kinh doanh hàng hóa, thực phẩm được đẩy mạnh tăng từ 50% trong năm 2018 lên thành 58,5% trong năm 2019 và đạt mức 749,1 tỷ đồng. Ngoài ra, việc xử lý cổ phiếu OCH để thu hồi khoản công nợ từ khách hàng nợ mặc dù làm BCTC riêng của Công ty mẹ phải trích lập các khoản dự phòng tuy nhiên, do cách ghi nhận kế toán khác nhau giữa BCTC riêng và hợp nhất nên BCTC hợp nhất lại được ghi nhận một khoản hoàn nhập dự phòng công nợ quá hạn thanh toán đã trích lập các năm trước góp phần làm tăng lợi nhuận toàn Tập đoàn.

1.2 Những thành tựu đã đạt được

Năm 2019 đánh dấu là một bước ngoặt của Tập đoàn. Sau thành công của Đại hội đồng cổ đông Công ty mẹ, Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới đã nhanh chóng thực hiện một loạt các giải pháp, hành động nhằm kiện toàn, đổi mới tổ chức, đưa ra các chỉ đạo rõ ràng quyết liệt trong hoạt động SXKD, thổi một làn gió mới mẽ, tích cực vào công tác quản trị, điều hành Tập đoàn. Với sự nỗ lực của Ban Lãnh đạo, sự đồng lòng của toàn thể CBNV, trong năm 2019 Tập đoàn đã đạt được một số thành tựu đáng kể:

- Xây dựng hệ thống nhận diện thương hiệu mới nhằm thay đổi hình ảnh của Tập đoàn trên thị trường.
- Xây dựng, củng cố văn hóa doanh nghiệp, tạo môi trường làm việc năng động nâng cao năng suất lao động. Tinh thần, thái độ làm việc của cán bộ nhân viên trong Tập đoàn đã được thay đổi mạnh mẽ theo chiều hướng tích cực.
- Xây dựng, điều chỉnh, bổ sung nhiều quy chế, quy trình nhằm xây dựng và hoàn thiện các khuôn khổ mới cho mọi hoạt động của Tập đoàn với chủ trương tiết giảm thời gian, tối ưu các quy trình, quy định đảm bảo các công việc được thực hiện đơn giản, nhanh chóng nhưng vẫn kiểm soát chặt chẽ và mang lại hiệu quả cao.
- Xây dựng hệ thống quản trị nhân sự, quản lý, đánh giá hiệu quả làm việc của CBNV giúp nâng cao năng suất lao động.
- Kiện toàn tổ chức nhân sự các Công ty mẹ và các đơn vị thành viên, xác định rõ mục tiêu, thể mạnh SXKD của từng công ty, đưa ra các giải pháp trọng tâm nhằm tối đa hóa lợi nhuận cho hệ thống.

- Rà soát toàn bộ các dự án bất động sản hiện có và xem xét các giải pháp cụ thể cho từng dự án. Đàm phán với các đối tác hợp tác đầu tư nhằm thúc đẩy, tái khởi động lại thủ tục một số dự án như: Lega Fashion House và 25 Trần Khánh Dư.
- Hỗ trợ toàn diện các đơn vị thành viên trong hệ thống về phát triển dự án kinh doanh bất động sản cũng như công tác quản lý dự án, thi công xây lắp.
- Đẩy mạnh công tác tìm kiếm, nghiên cứu khả thi các dự án đầu tư mới song song với việc khẩn trương quyết toán các công trình đã hoàn thành. Triển khai hoạt động xây lắp tại Công ty mẹ với trọng điểm là đầu tư xây dựng, sửa chữa các công trình, dự án của các đơn vị thành viên trong Tập đoàn.
- Quyết liệt, linh hoạt trong công tác tái cơ cấu khoản mục đầu tư, xử lý công nợ phải thu, phải trả. Kết quả bước đầu OGC Group và các công ty con đã thu hồi được một số khoản công nợ, đạt được một số thỏa thuận xử lý các khoản phải thu, phải trả với các đối tác, hoàn trả được một số khoản nợ cấp bách.
- Quản lý chặt chẽ dòng tiền và xây dựng cơ cấu vốn đầu tư theo ngắn hạn và dài hạn theo từng dự án, tránh việc mất cân đối thu – chi gây ảnh hưởng tới hoạt động đầu tư và uy tín của Tập đoàn;
- Quản lý tiết kiệm chi phí và nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh, tăng lợi nhuận, xây dựng các kế hoạch huy động vốn phù hợp với định hướng phát triển trung, dài hạn của Tập đoàn;

1.3. Kết quả đã đạt được trong từng lĩnh vực

1.3.1 Hoạt động đầu tư và kinh doanh Bất động sản

Trong kế hoạch phát triển Tập đoàn giai đoạn 2015-2020, bên cạnh lĩnh vực kinh doanh đầu tư phát triển hạ tầng, xây lắp, sản xuất và du lịch dịch vụ thì Tập đoàn luôn xác định đầu tư BĐS và dịch vụ khách sạn nghỉ dưỡng là lĩnh vực kinh doanh mũi nhọn và kinh doanh chính có tính chiến lược của Tập đoàn. Với các lợi thế về kinh nghiệm phát triển, đầu tư và quản lý các Dự án BĐS nhà ở và BĐS du lịch nghỉ dưỡng tại các vị trí tốt ở Thủ đô và các tỉnh, thành phố lớn của Việt Nam như tại: Hạ Long, Hội An và Nha Trang vv... đã và đang triển khai mang lại doanh thu và lợi nhuận cho Tập đoàn. Tình hình triển khai các Dự án như sau:

a) Tòa nhà Star City Lê Văn Lương

Dự án StarCity Lê Văn Lương do Vneco làm Chủ đầu tư. Sau khi dự án hoàn thành, trên cơ sở hợp đồng góp vốn, ngày 29/12/2017 Vneco và Tập đoàn ký hợp đồng mua bán căn hộ dự án. Tháng 3/2019, Tập đoàn đã thực hiện việc hoàn trả 100% kinh phí bảo trì cho Ban Quản trị thông qua tài khoản của Chủ đầu tư Vneco theo quy định và cơ bản hoàn thành mọi nghĩa vụ đối với Chủ đầu tư. Tập đoàn đang tích cực làm việc hỗ trợ chủ đầu tư để nghiệm thu đưa dự án vào sử dụng đủ điều kiện làm sổ đỏ cho các khách hàng, tiến tới thu hồi số tiền khách hàng đang còn nợ tại dự án này khoảng 20 tỷ đồng.

b) Dự án 25 Trần Khánh Dư

Là dự án hợp tác đầu tư xây dựng Trung tâm thương mại – Khách sạn – Văn phòng – Căn hộ cho thuê tại 25 Trần Khánh Dư giữa OGC Group và Bộ tư lệnh Bộ đội biên phòng. Quy mô của Dự án là hơn 42.000m² sàn xây dựng với tổng mức đầu tư dự kiến khoảng trên 900 tỷ đồng. Dự án chậm tiến độ do những yếu tố khách quan liên quan tới

Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc công trình cao tầng trong khu vực nội đô lịch sử TP Hà Nội. Đến nay, dự án vẫn dừng triển khai theo yêu cầu của Bộ Quốc phòng cho tới khi có chấp thuận được tiếp tục triển khai dự án. Hiện tại, Bộ Quốc phòng đang chỉ đạo toàn quân đóng góp ý kiến vào Dự thảo việc sử dụng đất quốc phòng vào hoạt động sản xuất, xây dựng kinh tế. Sau khi có văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ hướng dẫn thực hiện, Bộ Quốc phòng sẽ ban hành văn bản chấp thuận cho dự án tiếp tục triển khai.

Hiện tại, OGC Group tiếp tục phối hợp với Bộ tư lệnh BDBP để hoàn thiện các hồ sơ pháp lý giữa hai bên, đảm bảo dự án sẽ được triển khai ngay sau khi Bộ Quốc phòng có văn bản chấp thuận tiếp tục triển khai dự án.

c) Dự án Lega Fashion House

Dự án “Trung tâm thiết kế thời trang - Thương mại dịch vụ - Cao ốc văn phòng” - Lega Fashion House được xây dựng tại số 106 đường 3/2, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh, trên diện tích khu đất 5.620 m² với tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 1.000 tỷ đồng. Năm 2015, Dự án đã được HĐQT của Công ty mẹ phê duyệt chủ trương thoái vốn khỏi dự án. Tuy nhiên, do thời gian qua Chủ đầu tư dự án – Legamex chưa tìm được đối tác có năng lực để hợp tác, do vậy việc thoái vốn này chưa hoàn thành.

Hiện nay, Tập đoàn đang đàm phán với Legamex theo phương án tiếp tục tham gia vào Dự án và đã gửi văn bản cho các đối tác thông báo tiếp tục thực hiện Dự án từ 12/2018. Tập đoàn chủ động thương thảo với Legamex các nội dung cần thiết để có thể tiếp tục triển khai Dự án, xem xét phương án mua lại phần vốn góp của Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Gia Định (GDI) tại Dự án, đồng thời tích cực hoàn thiện các thủ tục cần thiết cho việc tiếp tục đầu tư của Dự án bao gồm cả việc cập nhật quy hoạch. Đến nay, các công việc thực hiện đang được thực hiện khẩn trương, đúng tiến độ.

d) Dự án Công viên hồ điều hòa

Dự án Khu Công viên - Hồ điều hòa Yên Hòa nằm tại Khu đô thị Nam Trung Yên, có mặt tiếp giáp với 2 đường thuộc Khu đô thị là đường Vũ Phạm Hàm và Nguyễn Chánh, được coi là lá phổi xanh của phía Tây Nam thành phố Hà Nội. Đây là Dự án Tập đoàn hợp tác đầu tư với Công ty TNHH VNT (Chủ đầu tư), là Dự án có vị trí ở phía Tây Thành phố Hà Nội có diện tích đất là 112.410m², tổng mức đầu tư dự kiến ban đầu là 1.600 tỷ đồng. Dự án đã hoàn thành giải phóng mặt bằng giai đoạn 1 và đã được cấp phép cho phần đào hồ.

Trong năm 2019, Tập đoàn tiếp tục phối hợp cùng VNT và các bên liên quan thống nhất và phê duyệt nhiệm vụ thiết kế của Dự án để trình UBND quận Cầu Giấy phê duyệt nhiệm vụ thiết kế để triển khai các công việc tiếp theo. Hiện nay, do phương án đầu tư với quy hoạch theo phương án Thành phố đã phê duyệt thay đổi so với phương án đầu giá ban đầu là không có hiệu quả, VNT đang đề xuất phương án thanh lý hợp đồng hợp tác đầu tư, tạo điều kiện cho VNT chuyển nhượng dự án, hoàn trả các bên tham gia khoản tiền đã góp vào dự án này.

e) Dự án Tổ hợp tài chính thương mại và dịch vụ nhà ở Can Lộc – Hà Tĩnh

Dự án đang thực hiện việc chuyển nhượng toàn bộ dự án cho đối tác. Hiện tại, đối tác đã được cơ quan chức năng chấp thuận chủ trương cho chuyển nhượng dự án và đang hoàn thành một số các thủ tục đầu tư khác và đã tiến hành san lấp và thi công xây dựng công trình.

Trong năm 2019, đối tác đã hoàn thành nghĩa vụ thanh toán cho Tập đoàn và hai bên sẽ phối hợp hoàn thành thủ tục thanh lý hợp đồng khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

f) Dự án Tòa nhà hỗn hợp VP và chung cư Lê Văn Lương (Licogi 19)

Dự án Tòa nhà hỗn hợp văn phòng và chung cư Lê Văn Lương (Licogi 19) có vị trí tại Phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội. Dự án được Tập đoàn nhận chuyển nhượng từ Công ty CP LICOGI 19 trên cơ sở Hợp tác với Công ty Licogi 19. Trong năm 2014, Tập đoàn tiếp tục hợp tác với Hanoi Agri với tỷ lệ tham gia của đối tác trong Dự án là 95%. Dự án này có quy mô 4.632 m², mật độ xây dựng 40% và tổng mức đầu tư dự kiến 1.400 tỷ đồng. Dự án chưa triển khai thực hiện do tổng mặt bằng và phương án kiến trúc cũ hiệu quả thấp.

Trong thời gian qua, Tập đoàn đã làm việc với đối tác Hanoi Agri và đạt được một số thỏa thuận thống nhất để Hanoi Agri tiếp tục triển khai dự án, hạn chế rủi ro cho Tập đoàn.

g) Công tác tìm kiếm các dự án mới

Bên cạnh việc đẩy mạnh thực hiện các dự án nêu trên, Tập đoàn đang tiếp cận, nghiên cứu tìm kiếm các dự án mới như một số dự án tại các địa bàn Hà Nội, Lào Cai, Thái Nguyên, Hà Nam, Đà Nẵng...

1.3.2 Hoạt động Xây lắp

Chủ trương của Tập đoàn là hỗ trợ toàn diện cho các công ty trong hệ thống của Tập đoàn về phát triển các dự án và hoạt động xây lắp. Hoạt động xây lắp mới triển khai ở các hợp đồng tư vấn quản lý dự án, nhận thầu thi công sửa chữa, nâng cấp các tài sản hiện có của các đơn vị trong Tập đoàn như Khách sạn StarCity Hạ Long, Kem Tràng Tiền,... Việc triển khai hoạt động xây lắp một mặt sử dụng được nguồn nhân lực kinh nghiệm của Công ty mẹ, mặt khác tiết kiệm chi phí, nâng cao chất lượng công trình cho các đơn vị thành viên. Đối với các công trình cũ (Nam Đàn, Phương Đông), Tập đoàn đang phối hợp với các bên để giải quyết các vấn đề còn tồn tại nhằm sớm thống nhất phương án nghiệm thu quyết toán công trình.

1.3.3 Hoạt động đầu tư XD hạ tầng và các dự án BOT

Tập đoàn chính thức tham gia đầu tư vào lĩnh vực hạ tầng giao thông vận tải từ tháng 3/2014 bằng việc góp 21% vốn thành lập Công ty CPĐT BOT Hà Nội - Bắc Giang - là Công ty liên kết, thực hiện đầu tư theo phương thức BOT Dự án: Cải tạo nâng cấp Quốc lộ 1 đoạn Hà Nội - Bắc Giang. Hiện tại, Công ty BOT hoạt động ổn định và có lãi tuy nhiên chưa chia cổ tức cho các cổ đông do đang trong thời gian trả nợ ngân hàng theo kế hoạch.

1.3.4 Hoạt động Khách sạn & Dịch vụ

Năm 2019 là một năm hoạt động khó khăn đối với các khách sạn thuộc quản lý của Công ty CP Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương (OCH). Sự xuống cấp của các khách sạn theo thời gian trong khi rất nhiều khách sạn mới đi vào hoạt động, sự cạnh tranh về nguồn cung và giá khiến cho số lượng khách sụt giảm, giá phòng bình quân giảm. Thêm vào đó, tình hình dịch bệnh Covid-19 khiến cho ngành du lịch gần như tê liệt trong thời gian đầu năm 2020.

Hiện nay, Tập đoàn đang thực hiện duy tu, cải tạo, nâng cấp các khách sạn StarCity Nha Trang và Sunrise Nha Trang và sẵn sàng đón khách trong mùa du lịch 2020 sau khi dịch Covid-19 được khống chế.

Đối với Khu du lịch Sunrise Hoi An Beach Resort, toàn bộ khu du lịch cùng tài sản trên đất đã bị Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam kê biên để xử lý khoản nợ tại Công ty IOC (Công ty con của OCH). Hiện tại, Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam đã thuê

đơn vị định giá, đơn vị tổ chức bán đấu giá toàn bộ tài sản của Công ty IOC. Tập đoàn vẫn đang tiếp tục nỗ lực làm việc với các cơ quan chức năng để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Công ty IOC.

1.3.5 Hoạt động kinh doanh thực phẩm

Là một trong hai lĩnh vực được Tập đoàn chú trọng và ưu tiên tập trung do mang lại lợi nhuận cao, dòng tiền ổn định. Trong nửa cuối năm 2019, Ban Lãnh đạo mới đã đẩy mạnh hoạt động bán hàng và thí điểm triển khai thêm các sản phẩm bánh Tết nên doanh thu từ hoạt động này tăng 116 tỷ đồng so với năm 2018 và chiếm tỷ trọng 52,7% doanh thu thuần của toàn Tập đoàn. Trong thời gian tới, Tập đoàn tiếp tục đầu tư, sửa chữa, mở rộng sản xuất và quản lý tốt hơn doanh thu, chi phí nhằm tiếp tục gia tăng doanh thu và lợi nhuận tối đa từ lĩnh vực này.

1.3.6 Lĩnh vực Nông nghiệp và Trồng rừng

Ngày 21/5/2018, Công ty ONRC nhận được Quyết định số 61/QĐ-SKHĐT của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn đề ngày 09/5/2018 về việc chấm dứt hoạt động và thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư dự án trồng rừng sản xuất của công ty tại Huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

Hiện nay, một mặt Tập đoàn đang trong quá trình thực hiện các thủ tục khiếu nại sở KHĐT tỉnh Lạng Sơn về việc quyết định thu hồi dự án, một mặt tích cực tìm kiếm đối tác để chuyển nhượng tài sản trên đất thu hồi tối đa lợi ích về cho công ty này.

1.3.7 Hoạt động đầu tư cổ phần/cổ phiếu và đầu tư tài chính khác

Trong năm 2019, Tập đoàn đã mua thêm ~ 8,7 triệu cổ phiếu OCH từ Công ty Mạnh Hà thông qua phương án xử lý tài sản thu hồi một phần khoản nợ của công ty này. Đồng thời thực hiện thành công việc thoái vốn khỏi Fafim Việt Nam và Công ty Vietcom theo phương án xử lý nợ hoàn trả toàn bộ số dư nợ gốc còn lại cho NCB.

Hiện nay, Công ty mẹ đang nắm giữ cổ phần ở các Công ty như: OCH, Fafilm TP Hồ Chí Minh, BOT, Infocomex, ONRC, PVR. Tỷ lệ nắm giữ cổ phần của Công ty mẹ ngoài OCH, Infocomex và ONRC lớn (trên 30%), còn lại ở các công ty khác nhỏ, không chi phối hoạt động. Về cơ bản, OCH, Fafilm TP Hồ Chí Minh, BOT hoạt động ổn định, các đơn vị còn lại ít hoạt động. Trong năm 2019, HĐQT Công ty mẹ đã có chủ trương về việc giải thể Công ty TKD, Infocomex và thoái vốn tại các công ty Fafilm HCM, PVR và BOT tạo nguồn để tái cơ cấu hoạt động của Tập đoàn và chi trả các khoản nợ cấp bách. Ban Tổng Giám đốc Công ty vẫn đang tích cực tìm kiếm các đối tác thoái vốn các khoản đầu tư này theo chủ trương đã được HĐQT Công ty phê duyệt.

1.3.8 Công tác thu hồi công nợ và thanh toán nợ

a) Hoạt động thu hồi công nợ

Tổ thu hồi công nợ của Tập đoàn được tái thành lập, công tác thu hồi công nợ từng bước được quy chuẩn hóa bởi các quy trình và đã đạt được hiệu quả ở một số khoản nợ phải thu. Hồ sơ các khoản phải thu đã được tổng hợp lại, phân nhóm các khoản phải thu theo khả năng thu hồi, đánh giá lại tính pháp lý và chuẩn bị cho các phương án khởi kiện hoặc các phương án thu hồi nợ khác. Bước đầu, đã thu hồi được một số khoản có giá trị lớn (Mạnh Hà 74,8 tỷ đồng, dự án Cột Đồng Hồ 7,3 tỷ đồng và đang đề nghị thanh toán hơn 13 tỷ đồng,...) và một số khoản nợ đang thực hiện đàm phán và đã đạt được một số phương án xử lý nợ với các đối tác.

b) Các khoản phải trả có tính cấp bách

Khoản phải trả bắt buộc với Ngân hàng TMCP Quốc Dân (NCB) trong năm 2019 với số tiền nợ gốc khoảng 153 tỷ đồng và ~37,4 tỷ đồng tiền lãi, đây là khoản phải trả đặc biệt quan trọng của Công ty mẹ (vì nếu trả được nợ gốc trong năm thì mới được ngân hàng chấp nhận mức lãi phải trả nêu trên và ân hạn trả lãi trong vòng 10 năm), đòi hỏi Lãnh đạo Tập đoàn phải tìm các biện pháp tháo gỡ. Trong năm 2019, Công ty mẹ đã hoàn trả được khoản công nợ gốc và giải tỏa được 13.912.483 cổ phiếu OCH đang đảm bảo tại NCB.

Ngoài ra, Tập đoàn còn một số khoản nợ phải trả cho Oceanbank, Eurowindow, UDIC, PVC Hà Nội, Mạnh Hà, EVNFC,... Trong đó, một đối tác đang thực hiện khởi kiện Công ty. Đối với các khoản nợ, Tập đoàn đã có kế hoạch trả nợ từng phần cho các đối tác.

1.3.9 Công tác nhân sự

Hoạt động của Tập đoàn từng bước đi vào ổn định và phát triển. Những nhân sự hiện tại đang tiếp tục được chọn lọc, bổ sung để đáp ứng yêu cầu mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, triển khai các hoạt động xây lắp và đầu tư các dự án trong thời gian sắp tới.

Chủ trương của Ban lãnh đạo Tập đoàn là phát huy tối đa nguồn lực tại chỗ kết hợp với tuyển dụng bổ sung nhân sự chất lượng cao, xây dựng tác phong làm việc chuyên nghiệp, hiệu quả trên nền tảng văn hóa doanh nghiệp.

2. Tình hình tài chính

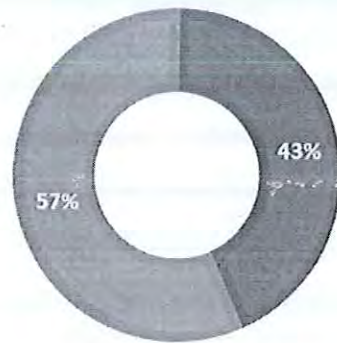
2.1. Tình hình tài sản

Đơn vị tính: tỷ đồng

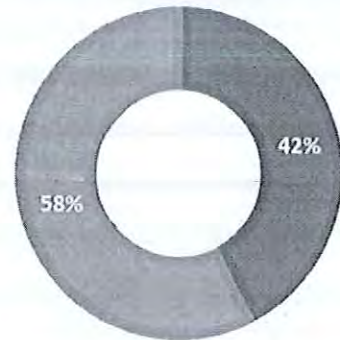
STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	Tỷ lệ 2019 so với 2018 (%)
I	Tổng giá trị tài sản	4.264	4.712	90%
1	Tài sản ngắn hạn	1.803	2.041	88%
<i>Trong đó các chỉ tiêu biến động chính như sau:</i>				
	- Tiền tương đương tiền	224	366	61%
	- Đầu tư tài chính ngắn hạn	215	170	127%
	- Các khoản phải thu ngắn hạn	1.037	1.197	87%
2	Tài sản dài hạn	2.461	2.670	92%
<i>Trong đó các chỉ tiêu biến động chính như sau:</i>				
	- Tài sản cố định	1.167	1.308	89%
	- Bất động sản đầu tư	43	-	
	- Tài sản dài hạn khác (Chi phí trả trước, LTTM)	442	534	83%

NĂM 2018

■ Tài sản ngắn hạn ■ Tài sản dài hạn

**NĂM 2019**

■ Tài sản ngắn hạn ■ Tài sản dài hạn



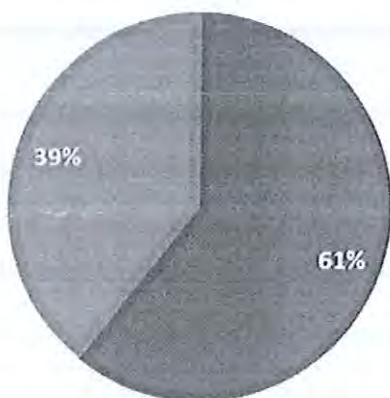
Tổng tài sản tính đến ngày 31/12/2019 là 4.264 tỷ đồng giảm 448 tỷ đồng tương đương 10% so với cùng kỳ năm trước. Tỷ trọng tài sản không thay đổi nhiều qua hai năm, các khoản mục tài sản có mức biến động mạnh như các khoản mục bằng tiền, các khoản phải thu, tài sản cố định, lợi thế thương mại. Tập đoàn đang trong quá trình cơ cấu lại các khoản mục đầu tư, nợ phải thu nên sự biến động trên là phù hợp với hoạt động kinh doanh.

2.2. Tình hình nợ phải trả*Đơn vị tính: tỷ đồng*

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	Tỷ lệ 2019 so với 2018 (%)
	Nợ phải trả	3.503	3.847	91%
<i>Trong đó các chỉ tiêu biến động chính như sau:</i>				
	- Người mua trả tiền trước	286	389	74%
	- Vay và nợ thuê tài chính	704	923	76%

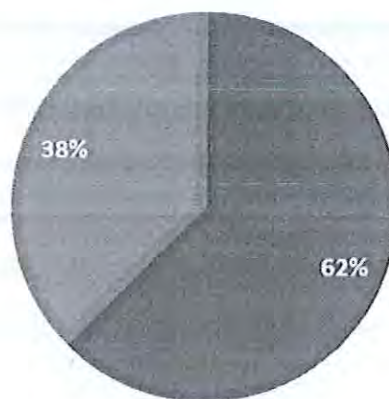
NĂM 2018

■ Nợ ngắn hạn ■ Nợ dài hạn



NĂM 2019

■ Nợ ngắn hạn ■ Nợ dài hạn



Tỷ trọng tài sản, tỷ trọng nợ phải trả năm 2019 không thay đổi lớn, trong đó số dư phải trả tại thời điểm 31/12/2019 là 3.503 tỷ đồng giảm 344 tỷ đồng so với thời điểm đầu năm 2019. Các chỉ tiêu nợ phải trả giảm chính ở các chỉ tiêu Người mua trả tiền trước và Vay và nợ thuê tài chính. Tiếp tục lộ trình tái cơ cấu các khoản vay, trong năm, Tập đoàn đã hoàn trả Ngân hàng TMCP Quốc Dân 153 tỷ đồng và Ngân hàng TM TNHH MTV Đại Dương 82 tỷ đồng.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

1. Mục tiêu năm 2020

Năm 2020 được đánh giá là năm bản lề cho sự phát triển mới của Tập đoàn sau những thành tựu bước đầu đã đạt được trong năm 2019, sau khi Tập đoàn đã kiện toàn đội ngũ lãnh đạo và hệ thống nhân sự mới, cách làm mới, tư duy mới.

Dịch bệnh Covid-19 kéo dài đã ảnh hưởng tiêu cực nền kinh tế toàn cầu nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng. Tập đoàn Đại Dương cũng không nằm ngoài khó khăn đó. Doanh thu chính của Tập đoàn trong những năm vừa qua là kinh doanh dịch vụ khách sạn nghỉ dưỡng, chế biến thực phẩm, kinh doanh bất động sản, đều bị ảnh hưởng nặng nề.

HĐQT và Ban Điều hành xác định tập trung vào việc duy trì và giữ ổn định doanh nghiệp, tiếp tục cơ cấu tài chính, kêu gọi các sự hợp tác/đầu tư và củng cố các nguồn lực. Tập đoàn xác định các lĩnh vực chính vẫn là kinh doanh bất động sản, kinh doanh khách sạn nghỉ dưỡng và chế biến thực phẩm.

Trước nhận định đó, trên cơ sở các nguồn lực hiện có của OGC, Công ty xác định mục tiêu chính để xây dựng KH SXKD năm 2020 như sau:

a) Đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ khách sạn, sản xuất thực phẩm

- Phát huy thế mạnh riêng của từng đơn vị, xác định rõ phân khúc thị trường để tập trung các giải pháp kinh doanh sau khi kết thúc dịch bệnh Covid-19.
- Khẩn trương tìm kiếm các thị trường mới cho hoạt động kinh doanh nghỉ dưỡng thay thế các thị trường khách đã bão hòa hoặc bị ảnh hưởng do dịch bệnh Covid-19; tiết giảm đối đa chi phí để hạ giá thành sản phẩm, đưa ra các chính sách khuyến mãi, hỗ trợ khách hàng nhằm tối đa hóa doanh thu, lợi nhuận hợp lý để

giữ ổn định hoạt động kinh doanh.

- Mở rộng tối đa các kênh bán hàng, marketing, giới thiệu sản phẩm trực tuyến, thay đổi cách tiếp cận truyền thống hiện tại.

b) Đối với các Dự án Bất động sản và đầu tư

- Tập trung các nguồn lực hiện có từ Công ty mẹ, các đơn vị thành viên trong Tập đoàn và nguồn vốn huy động từ ngân hàng hoặc các đối tác hợp tác đầu tư để hoàn tất thủ tục pháp lý, công tác chuẩn bị đầu tư để sớm triển khai thi công xây dựng các Dự án trong thời gian tới bao gồm: 2 dự án tại Công ty mẹ (Dự án: Lega Fashion House tại TP Hồ Chí Minh và Trung tâm thương mại, văn phòng, khách sạn, căn hộ cho thuê tại 25 Trần Khánh Dư) và 02 dự án tại OCH (Dự án khách sạn tại số 10 Trần Vũ, Hà Nội và Dự án Saigon Airport). Trong đó, tổng mức đầu tư cho 02 dự án của Công ty mẹ là khoảng 1.000 tỷ đồng cho mỗi dự án. Ban lãnh đạo Công ty đề xuất Đại hội đồng cổ đông chấp thuận phương án giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét và quyết định vốn đầu tư, phương án đầu tư và các nội dung khác có liên quan cho các dự án của Công ty trên cơ sở phải có hiệu quả kinh tế, đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông.
- Công ty mẹ sẽ đánh giá lại hiệu quả đầu tư, thực hiện thoái vốn ở các Dự án hiệu quả không cao, tiềm ẩn nhiều rủi ro (ví dụ: Dự án Licogi 19, dự án Công Viên Hồ Điều Hòa,...) để tập trung nguồn lực vào các Dự án trọng điểm.
- Nghiên cứu và tìm hiểu thị trường, đánh giá để đề xuất thực hiện hợp tác, phát triển, đầu tư 1 đến 2 Dự án mới về lĩnh vực Bất động sản khu công nghiệp, kho vận, nhà ở...

c) Hoạt động đầu tư cổ phần/cổ phiếu

- Năm 2020, trên cơ sở điều kiện thực tế, Công ty có thể xem xét việc triển khai đầu tư mới, kinh doanh về lĩnh vực mua/bán thêm các cổ phần, cổ phiếu ở các Công ty khác nếu có cơ hội và thực sự hiệu quả. Đối với các cổ phần hiện Công ty mẹ đang nắm giữ ở các Công ty như: PVR, Fafilm Hồ Chí Minh, ONRC, BOT,... Ban lãnh đạo Tập đoàn sẽ tiếp tục tái cơ cấu danh mục đầu tư, tiếp tục thực hiện thoái vốn tại các doanh nghiệp không mang lại hiệu quả cao cho Công ty trong suốt những năm vừa qua như PVR, BOT, Fafilm Hồ Chí Minh nhằm bổ sung vốn hoạt động cho Công ty mẹ, thực hiện các nhu cầu cần thiết, cấp bách của Công ty mẹ và chi trả các khoản công nợ hiện tại đã quá hạn thanh toán tại các tổ chức tín dụng để tránh các khoản lãi, lãi phạt lớn, bán giải chấp các tài sản đảm bảo (Oceanbank, NCB,...).
- Đầu năm 2020, Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương (OCH) đã thực hiện việc thoái vốn tại Công ty Suối Mơ, IOC và điều chỉnh tăng vốn góp tại các đơn vị thành viên như Sao Hôm Nha Trang và Viptour – Togi theo phương án tái cơ cấu danh mục các khoản đầu tư không mang lại hiệu quả cao cho OCH trong những năm vừa qua. Đồng thời tiếp tục tái cơ cấu các khoản đầu tư, đầu tư góp vốn bổ sung cho các đơn vị thành viên hiện có và tìm kiếm cơ hội đầu mới nhằm sử dụng hiệu quả dòng tiền của OCH.
- Ban lãnh đạo Tập đoàn tiếp tục tăng cường công tác giám sát vốn đầu tư tại các công ty con, các đơn vị thành viên trong Tập đoàn và công ty liên kết.

d) Công tác thu hồi công nợ và thanh toán nợ

- Công ty mẹ và các đơn vị thành viên hiện có công nợ phải thu và còn một số công nợ phải trả đến hạn (chủ yếu là nguồn vốn huy động cho các Dự án). Trong đó, hầu hết các khoản công nợ phải thu chủ yếu hiện nay là các khoản phải thu phát sinh trước thời điểm 10/2014 (thời điểm xảy ra biến cố với nguyên chủ tịch HĐQT của Công ty mẹ liên quan các sai phạm tại Oceanbank). Trong thời gian gần 6 năm vừa qua, Tập đoàn đã thực hiện các biện pháp khác nhau để thu hồi các khoản công nợ này nhưng không hiệu quả do hầu hết các khoản nợ phải thu này không có tài sản đảm bảo, các đối tác nợ đang gặp khó khăn về tài chính, nhiều doanh nghiệp qua tìm hiểu không có các hoạt động thực tế, đã tạm dừng hoạt động hoặc không hoạt động tại trụ sở.
- Đối với một số khoản nợ, Hội đồng quản trị đã phê duyệt các chủ trương bán nợ, đàm phán với đối tác với giá trị thu hồi khoảng 30% giá trị khoản nợ nhưng cũng không thu hồi được và không có đối tác mua nợ.
- Công ty đã thực hiện khởi kiện một số đối tác, trong đó có khoản nợ Công ty đã thắng kiện và đang thực hiện thi hành án nhưng số tiền thu hồi được cũng là không đáng kể so với khoản nợ, việc thi hành án kéo dài nhưng không hiệu quả.
- Theo hướng dẫn của Thông tư 48/2019/TT-BCT ngày 8/8/2019 của Bộ Tài chính (trước đó là Thông tư 228/2009/TT-BTC ngày 7/12/2009) về hướng dẫn trích lập và xử lý các khoản dự phòng nợ phải thu khó đòi, trong đó có hướng dẫn xử lý tài chính các khoản nợ phải thu không có khả năng thu hồi:
 - + Đối tượng nợ là doanh nghiệp, tổ chức đã hoàn thành việc phá sản.
 - + Đối tượng nợ là doanh nghiệp, tổ chức đã ngừng hoạt động hoặc giải thể.
 - + Đối tượng nợ đã được cơ quan có thẩm quyền quyết định cho xóa nợ theo quy định của pháp luật.
 - + Đối tượng nợ là cá nhân đã chết hoặc đang bị các cơ quan pháp luật truy tố, giam giữ, xét xử, đang thi hành án.
 - + Các khoản nợ phải thu đã dự phòng 100% và quá hạn thanh toán 03 năm tính từ thời điểm doanh nghiệp trích lập đủ 100% dự phòng mà vẫn chưa thu hồi được nợ.
- Ban lãnh đạo Công ty đề xuất Đại hội đồng cổ đông Công ty chấp thuận phương án giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xem xét và quyết định việc xóa nợ, bán các khoản nợ xấu đã lập dự phòng và có tuổi nợ trên 3 năm theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán tại ngày 31/12/2019 trong năm 2020 và các năm tiếp theo. Trong đó, các khoản nợ phải thu ngắn hạn đã lập dự phòng khoảng 2.158 tỷ đồng và các khoản phải thu dài hạn đã lập dự phòng khoảng 525 tỷ đồng. Phương án cụ thể như sau:
 - + Xóa nợ đối với một số khoản nợ của các cá nhân đang chấp hành các hình phạt tù, đã bị khởi tố liên quan đến khoản nợ; các khoản nợ bản chất là chi phí của Công ty tài trợ xây dựng các công trình phúc lợi, xã hội và các khoản nợ mà đối tác đã lâm vào tình trạng tạm dừng hoạt động hoặc phá sản, giải thể và được TAND có thẩm quyền thụ lý. Trong đó bao gồm, khoản nợ phải thu tạm ứng 9.750.800.000 đồng đối với cá nhân Ông Hà Văn Thẩm – nguyên Chủ tịch HĐQT OGC, khoản nợ phải thu tạm ứng 18.500.000.000 đồng đối với ông Hoàng Văn Tuyển – nguyên Kế toán trưởng Công ty, khoản kinh phí ủng hộ địa phương xây dựng chùa An Hà – Bắc Giang từ năm 2013 với số tiền là 7.691.868.657 đồng.

- + Xóa nợ các khoản nợ phải thu đối với các tổ chức đã lập dự phòng 100% công nợ và đã quá hạn thanh toán 03 năm tính từ thời điểm doanh nghiệp trích lập đủ 100% dự phòng, đối tác không có tài sản và khả năng trả nợ với số tiền nợ gốc dự kiến xử lý trong năm 2020 khoảng 500 tỷ đồng.
 - + Bán nợ theo từng khoản nợ hoặc nhóm các khoản nợ với giá trị thu hồi không thấp hơn 10% giá trị gốc của khoản nợ. Trong đó bao gồm các khoản nợ phải thu hỗ trợ vốn không có tài sản đảm bảo, phải thu bán hàng hóa, chuyển nhượng cổ phần, cho thuê văn phòng,... Trong trường hợp không bán được các khoản nợ trên, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc báo cáo ĐHCĐ xem xét phương án xử lý trong các kỳ ĐHCĐ tiếp theo.
 - Theo quy định tại Thông tư 48/2019/TT-BCT ngày 8/8/2019 của Bộ Tài chính: các khoản nợ phải thu không có khả năng thu hồi sau khi đã có quyết định xử lý, Công ty vẫn theo dõi trong hệ thống quản trị của Công ty và trình bày trong thuyết minh báo cáo tài chính trong thời hạn tối thiểu là 10 năm kể từ ngày thực hiện xử lý và tiếp tục có các biện pháp để thu hồi nợ. Nếu thu hồi được nợ thì số tiền thu hồi sau khi trừ các chi phí có liên quan đến việc thu hồi nợ sẽ được ghi nhận là thu nhập tương ứng.
- e) **Về mặt tổ chức hoạt động**
- Tiếp tục tái cơ cấu nhân sự theo hướng “gọn, nhẹ, chuyên sâu” nhằm tăng năng suất lao động, kỷ luật lao động, nâng cao hiệu quả SXKD, nâng cao thu nhập cho người lao động và chuẩn bị nguồn nhân lực đáp ứng tốt yêu cầu công việc khi triển khai các Dự án của Tập đoàn.
 - Tuyển dụng các nhân sự chất lượng cao, phù hợp phục vụ cho việc tái khởi động, triển khai và đầu tư các dự án bất động sản của Tập đoàn.
- f) **Quản trị chi phí**
- Tiếp tục thực hiện quản lý chi phí chặt chẽ, tiết giảm chi phí, tập trung nguồn lực thực hiện tái cơ cấu tài sản, các khoản công nợ và phát triển dự án.

2. Các chỉ tiêu kinh tế kế hoạch SXKD năm 2020

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2019
I	Công ty mẹ		
1	Tổng doanh thu	55	60
2	Tổng chi phí	(84)	74
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	139	(14)
4	Lợi nhuận sau thuế	139	(14)
II	Hợp nhất		
1	Tổng doanh thu	1.008	1.357
2	Tổng chi phí	773	1.270
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	235	87
4	Lợi nhuận sau thuế	206	46

Các chỉ tiêu kinh tế hợp nhất của Tập đoàn với số lượng ảnh hưởng trọng yếu chiếm tới trên 90% là từ Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương (OCH). Hoạt động của OCH với doanh thu và lợi nhuận chủ yếu từ kinh doanh thực phẩm (bánh, kem), khách sạn và dịch vụ. Hoạt động của OCH bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh Covid-19 phức tạp và kéo dài. Mặc dù, Ban Lãnh đạo Tập đoàn đã cố gắng tính toán tối đa các ảnh hưởng này tới kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ và hợp nhất toàn Tập đoàn nhưng kế hoạch này có thể sẽ thay đổi khi các đơn vị thành viên định lượng được ảnh hưởng của dịch bệnh tới hoạt động kinh doanh.

3. Các giải pháp thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2020

a. Giải pháp nguồn vốn, quản lý tài chính

Để triển khai KHSXKD năm 2020, giải pháp về nguồn vốn như sau:

- Tiếp tục tập trung tái cơ cấu danh mục đầu tư theo hướng tinh gọn hiệu quả, thoái vốn ở các công ty, doanh nghiệp hoạt động không hiệu quả.
- Tiếp tục tìm các đối tác để chuyển nhượng các Dự án hiệu quả không cao cho các đối tác có năng lực hoặc phương thức hợp tác đầu tư phù hợp.
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác thu tiền bán hàng, thu hồi công nợ/tái cơ cấu các khoản công nợ đến hạn.
- Vay vốn từ các tổ chức tín dụng trên cơ sở tin cậy và dùng nguồn tài sản thế chấp đảm bảo cho các khoản huy động vốn.
- Quản lý chặt chẽ dòng tiền và xây dựng cơ cấu vốn đầu tư theo ngắn hạn và dài hạn theo từng dự án, tránh việc mất cân đối thu – chi gây ảnh hưởng tới hoạt động đầu tư và uy tín của Tập đoàn.
- Quản lý tiết kiệm chi phí và nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh, tăng lợi nhuận. Nghiên cứu và tăng cường các hoạt động hợp tác và hỗ trợ đầu tư với các đối tác tiềm năng, triển khai đa dạng hình thức huy động vốn hiệu quả; phù hợp với định hướng phát triển trung, dài hạn của Tập đoàn.
- Tăng cường công tác kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, xem xét sử dụng một số đơn vị tư vấn pháp lý chuyên nghiệp nhằm hạn chế rủi ro trong quá trình hoạt động, sớm phát hiện và xử lý các sai phạm kịp thời, tránh gây thiệt hại về tài chính.
- Chủ động về tài chính và quan hệ tốt với các đối tác, bạn hàng để thúc đẩy các dự án bất động sản bắt kịp tiến độ và tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc kịp thời nếu có.
- Tiếp tục kiện toàn hệ thống văn bản, quy chế, quy định... và cập nhật các thay đổi theo quy định pháp luật trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện trong Tập đoàn tạo sự thống nhất, chặt chẽ theo quy chuẩn và quy định của Pháp luật.

b. Giải pháp thị trường

- Nắm bắt chặt chẽ các biến động của thị trường thông qua các kênh Công ty tư vấn, chuyên gia,... để có các điều chỉnh kịp thời về phân khúc sản phẩm, phân khúc khách hàng, tối ưu hóa hiệu quả cho các dự án đầu tư, cũng như các sản phẩm khác của Tập đoàn.
- Xây dựng và đề xuất chính sách bán hàng, giá bán linh hoạt, phù hợp thị trường nhằm thúc đẩy thanh khoản sản phẩm, hoàn thành kế hoạch thu tiền các dự án đã bán hàng, tiền góp vốn của các cá nhân, tổ chức.
- Tổ chức hoạt động nhằm thiết lập mối quan hệ giữa Tập đoàn và khách hàng, tạo sự gắn kết, chia sẻ kịp thời quyền lợi và trách nhiệm giữa hai bên.
- Làm việc với các Tổ chức tín dụng về phương án hỗ trợ khách hàng vay vốn ưu đãi.
- Xây dựng hệ thống đại lý, cửa hàng tin cậy, hiệu quả, đồng bộ để nâng cao hình ảnh,

thương hiệu của sản phẩm.

c. Giải pháp tổ chức quản lý và lao động, tiền lương

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị nhân sự, quản lý, đánh giá hiệu quả làm việc của CBNV giúp nâng cao năng suất lao động.
- Tiếp tục kiện toàn tổ chức nhân sự chất lượng cao cho Công ty mẹ và các đơn vị thành viên.
- Tiếp tục xây dựng, củng cố văn hóa doanh nghiệp, tạo môi trường làm việc năng động nâng cao năng suất lao động, nâng cao tinh thần, thái độ làm việc của cán bộ nhân viên trong Tập đoàn. Đồng thời đảm bảo chế độ đãi ngộ cho người lao động phù hợp với năng lực của các cán bộ nhân viên và tình hình thị trường.
- Xây dựng hệ thống đảm bảo chất lượng ISO cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn.
- Tiếp tục thực hiện đầy đủ và đúng các quy định về công bố thông tin công ty niêm yết liên quan đến hoạt động của Công ty mẹ và các đơn vị thành viên phù hợp quy định của UBCK, Sở GDCK và quy định pháp luật liên quan, đảm bảo tính minh bạch với các cổ đông và đối tác.
- Thực hiện tốt công tác kiểm điểm tình hình thực hiện, báo cáo định kỳ và đề xuất các giải pháp, phương án điều chỉnh linh hoạt, phù hợp với thực tế thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2020 đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững theo phương hướng chỉ đạo của ĐHĐCĐ trong năm 2020.

Trên đây là Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty về thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương. Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua ./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (để bc);
- HĐQT (để b/c);
- Ban Kiểm soát (để b/c);
- Ban Điều hành (để t/h);
- Lưu văn thư Công ty.

TỔNG GIÁM ĐỐC



LÒ HỒNG HIỆP

Số: 39/2020/TT-BKS

Hà Nội, ngày 02 tháng 7 năm 2020



TỜ TRÌNH

(V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương;
- Tờ trình số 02/2020/TT-BKS ngày 2/6/2020 của Ban Kiểm soát gửi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 tổ chức lần 1 ngày 20/6/2020;
- Căn cứ tình hình thực tế.

Thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật có liên quan, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương kính trình Đại hội cổ đông phê duyệt việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty theo quy định pháp luật như sau:

I. Tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán:

1. Là công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2020.
2. Có kinh nghiệm kiểm toán cho các công ty, tập đoàn lớn trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản; tài chính, sản xuất và đầu tư xây dựng.
3. Có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ và nhiều kinh nghiệm;
4. Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
5. Đáp ứng được yêu cầu của công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán; và
6. Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

II. Hiện trạng:

Ngày 20/6/2020, Công ty đã tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 nhưng không thành công. Căn cứ các quy định hiện hành, các công ty niêm yết phải thực hiện kiểm toán BCTC bán niên (6 tháng đầu năm) và nộp cho UBCK, SGDC không muộn hơn ngày 30/8/2020. Theo kinh nghiệm hàng năm việc thực hiện soát xét BCTC bán niên sẽ được thực hiện trong thời gian khoảng 01 tháng sau khi Công ty hoàn thành BCTC tự lập (thời gian nộp BCTC tự lập không muộn hơn ngày 30/7). Trước yêu cầu cấp thiết để kịp thời thực hiện việc ra báo cáo đúng quy định, theo ủy quyền của Ban kiểm soát Công ty, Hội đồng quản trị đã thống nhất lựa chọn đơn vị kiểm toán là Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC ("AASC") là đơn vị kiểm toán báo cáo tài



TỜ TRÌNH

(V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2019)

Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẠI DƯƠNG**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương;
- Nghị quyết số 001/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/5/2019 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương;
- Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

Stt	Nội dung	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ/Lợi nhuận phân phối (%)
I	Vốn điều lệ	3.000.000.000.000	
II	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019		
1	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ năm 2019 trên báo cáo tài chính hợp nhất	74.624.965.938	
2	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ năm 2019 trên báo cáo tài chính riêng	(13.946.505.991)	
3	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	0	0%
4	Trích quỹ Đầu tư phát triển	0	0%

Năm 2019 là năm thứ 2 liên tiếp Công ty có kết quả kinh doanh có lãi trên báo cáo tài chính hợp nhất nhưng trên báo cáo tài chính riêng của công ty mẹ lại có kết quả là lỗ và chưa bù đắp được các khoản lỗ lũy kế của các năm trước. Căn cứ Điều 132 của Luật Doanh nghiệp năm 2014 quy định về việc chi trả cổ tức của cổ phần phổ thông khi “đã trích lập các quỹ công ty và bù đắp



đủ lỗ trước đó theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty”. Như vậy theo quy định, Công ty chưa đủ điều kiện để thực hiện chia cổ tức do đang có lỗ lũy kế trên báo cáo tài chính.

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét, cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban tổ chức ĐHĐCĐ 2020 OGC;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



MAI HỮU ĐẠT

